

Phần hõng dẫn cách tìm bài giảng(nghe MP3)

Kinh THUÛLĂNG NGHIÊM

**Pháp sư Thích Từ Thông giảng tại giảng đường chùa Vĩnh
Nghiêm TP. Hồ Chí Minh, mỗi sáng chủ nhật lúc 8 giờ đến 9 giờ
30 phút từ ngày 8/7/ 1993 đến 03/8/1995 .**

Lõn nơi ñầu → Chõng thõu10 (Ky01 → Ky083)

**TLN 01: LỜI NÓI ĐẦU - CHƯƠNG THỨ NHẤT: TỔNG KHỞI - KỲ 1
(ngày 8/7/1993)**

00.01.22: (00 giờ, 01 phút, 22 giây)

Chõn tõng lãm, long tợng, truy lưu.

00.13.05: Nờn Vãn, Tư, Tu khi nghe kinh học đạo

00.29.53: Đạo Phật không phải là một tôn giáo tín ngưỡng.

00.34.06: Tôn giáo đi đôi với tín ngưỡng có Nhất thần giáo, Đa thần giáo.

00.34.34: Phật giáo là những người tu hành theo giáo lý, lời dạy của Phật, không phải nhất thần cũng không đa thần, không phải là người tín ngưỡng tin nơi đấng siêu nhiên, không được cứu rỗi để làm dân của vị đó mà là người tự giải thoát giác ngộ có cùng địa vị của Phật.

00.37.03: Học kinh Thủ Lăng Nghiêm, Pháp hoa... con người xác định được vị trí của mình đối với quả vị Bồ đề Niết bàn vô thượng.

00.40.46: Đức Phật Thích Ca sống bằng “Chõn tâm thõng trú và Thẽ tánh tịnh minh” mà chúng ta cũng có. Chỉ khác nhau ở phiền ñõ khách trần hay phải hết phiền ñõ khách trần vậy thôi.

00.50.51: **CHƯƠNG THỨ NHẤT: TỔNG KHỞI**

00. 51.01: Đề kinh Thủ Lăng Nghiêm: Nhất thiết sự cứu cánh kiên cố

00.52.44: Đề kinh nói đầy đủ có 19 chữ: *Đại Phật Đảnh, Như Lai Mật Nhon, Tu Chứng Liễu Nghĩa, Chư Bồ Tát Vạn Hạnh Thủ Lăng Nghiêm* .
Được gọi tắt là Thủ Lăng Nghiêm

00.53.08: Kinh: Có 3 nghĩa: Phương tiện văn tự, thõng pháp, khế kinh.

01.01.34: Đề kinh gồm Nhon(Như Lai Mật Nhon), Pháp(Thủ Lăng Nghiêm) và Dụ(Đại Phật Đảnh)

**TLN 02: NHON DUYÊN VÀ THỜI ĐIỂM PHÁT NÓI KINH THỦ LĂNG
NGHIÊM - KỲ 2 (ngày 15/8/1993)**

00.01.19: Nhắc lại ý nghĩa đề kinh

00.02.45: Phật là Đấng Pháp vương, Giác giả, đối với các pháp tự chủ tự tại, bất động như như.

00.11.10: Tu tập định Thủ Lăng Nghiêm, Nhất Thiết Sự Cứu Cánh Kiên Cố, biết được Vọng tâm, Chõn tâm thõng trú của mình. Thí dụ.

- 00.25.44: Phật nói kinh Thủ Lăng Nghiêm vào mùa tự tứ chur tăng và sự việc ông A Nan bị nạn Ma Đăng Già
- 00.31.11: Ông A Nan cầu Phật dạy: Xa ma tha (Chỉ), Tam ma bát đề(Quán), Thiên na(Chỉ Quán song tu). Phương pháp tu hành đầu tiên của Phật “ Dục tri sơn hạ lộ. Tu vấn hóa lai nhơn”
- 00.33.59: Bậc Hữu học: Tu đà hoàn, Tu đà hàm, A la hàm
Bậc Vô học: A la hớn, không còn phiền não, không lọt rớt vòng luân hồi
- 00.40.06: Trục chỉ
- 00.41.40: Văn – Tư- Tu: Cách học và ứng dụng cho đúng
- 00.46.17: Vô kiến đánh tướng: Trí tuệ vượt bậc phi thường nên chỉ có Phật với Phật(Phật tánh) mới biết được
- 00.50.33: Hoa sen ngàn cánh: Thiên như(như thị), Thập đạo: Nhất tâm cụ thập pháp giới(Lục phàm, Tứ thánh). Bách bảo quang minh: Bách giới
- 00.56.42: “ Dĩ huyền Tu huyền”, “ Tri huyền tức ly”.
Vận dụng huyền Tâm diệt huyền Trí hóa giải huyền Vô minh”
- 00.59.51: “ Tuyệt học vô minh nhân đạo nhân.
Bất trừ vọng tưởng bất cầu chân”
- 01.06.33: Đại Trí Văn Thù: Đăng giác Bồ tát (99% Phật). Vô phân biệt trí.
- 01.08.31: Càn tuệ địa
- 01.18.28: Hóa giải Vô minh phải dùng Trí lực, tâm thanh tịnh
- TLN 03: CHƯƠNG THỨ HAI- GAN HỎI CÁI TÂM- TÂM là CĂN BẢN của BỒ ĐỀ NIẾT BÀN và LUÂN CHUYỂN SANH TỬ - KỲ 3(ngày 22/8/1993)**
- 00.00.30: Bảy lần gạn hỏi tâm
- 00.04.32: Tâm là sự hiểu biết và ưa thích(vọng tâm, khách trần)
- 00.09.48: Mục đích của học Phật: Tu tập thiền định trở về chơn tâm thường trú thanh tịnh.
- 00.12.59: *Tâm là căn bản của Bồ đề Niết bàn và luân chuyển sanh tử.*
- 00.18.26: Lục đạo luân hồi (địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh...) ở ngay trong tâm ta. Quả vị Thanh văn, Duyên giác, Vô thượng Bồ đề chúng ta cũng có thể hưởng được ngay trong hiện tại
- 00.21.12: Hàng ngày chúng ta dùng vọng tưởng nên có luân hồi.
- 00.28.44: Do tâm và con mắt nên có sự ưa muốn nhưng nếu không biết nó ở đâu thì không thể diệt phiền não
- 00.30.45: Cái gì sanh ra vật chất, tinh thần? Cái gì sanh ra thân và tâm của ta?
- 00.40.01: Kềm hãm tâm không dính dáng vào sự vật là điều vô ích.
- 00.41.54: Đức Phật là bậc Pháp vương, tự chủ tự tại với các pháp, thấy mà không nhiễm
- 00.47.10: Thân là cái gì? Tâm là cái gì?
- 01.00.30: Tại sao chỉ cần tìm hiểu chơn tâm và vọng tâm không cần tìm tâm?
- 01.00.43: Vọng tâm không là của mình, nguyên nhân luân hồi đau khổ. Huấn luyện trở về chơn tâm tạo nên Thanh văn, Duyên giác, Phật là điều ta cần học.
- 01.02.45: Trục chỉ (trang 33, kinh Thủ Lăng Nghiêm).
- 01.08.46: Đạo Phật là duy vật hay duy tâm hay duy...cái gì?

- 01.10.23: Đạo Phật không là duy tâm mặc dù kinh Hoa Nghiêm: “Nhược
nhơn dục liễu tri. Ứng quán pháp giới tánh. Nhất thiết duy tâm tạo”
Phải hiểu: Duy cái tâm nào? Vì đó là phần nhỏ của tâm trong ngũ
uẩn, Như Lai Tạng
- 01.17.01: Một con người khi sanh ra, thức đại(tâm) sẽ tác động vào. Thân và
Tâm không tách rời, không chỉ ra được mà là lý duyên sanh trùng
trùng vô tận. Thí dụ
- 01.20.59: *Luân hồi sanh tử không là hiện tượng họa gởi tai bay* mà đều có
nguyên nhân. Không nên sợ vì đều do nhân quả.
- 01.22.00: Sách Nho có câu: “ Tam điền như tinh tượng. Hoành câu tợ nguyệt
tả. Phi mao từng thử đắc. Tổ Phật đã do tha”

**TLN 04: LUÂN HỒI SANH TỬ không phải là HIỆN TƯỢNG HOA GỞI
TAI BAY. BỒ ĐỀ NIẾT BÀN không phải là CÁNH GIỚI SIÊU NHIÊN do
ĐÁNG SIÊU NHIÊN NÀO BAN TẶNG - KỶ 4(ngày 29/8/1993)**

- 00.01.36: Thừa(cỗ xe): Tam thừa, Ngũ thừa, Nhị thừa, Nhất thừa
- 00.03.26: Tam quy y: Phật, Pháp, Tăng (Quy y Phật bắt đọa địa ngục; Quy y
Pháp bắt đọa ngạ quỷ; Quy y Tăng bắt đọa bàng sanh).
- 00.05.12: Giới: Biệt biệt giải thoát, giữ được phần nào giải thoát phần đó.
Nhơn thừa: Thọ trì 5 giới cấm, có thể phát nguyện thọ trì 2, 3 hoặc 4
giới (thiếu phần hoặc đa phần giới)
- 00.16.25: *Luân hồi sanh tử không phải là hiện tượng họa gởi tai bay*: Do nhân
quả tạo nên. Chết rồi theo nghiệp thức của mình mà đi.
- 00.20.14: “ Nhân quả lục nhiên khởi do ưu cự”
- 00.29.50: *Niết bàn không do đáng siêu nhiên nào ban tặng.*
- 00.40.35: Hai thứ sai lầm: Nguyên nhân sanh tử và Bồ đề Niết bàn
- 00.54.40: Lại gạn hỏi cái tâm
- 01.05.00: Phiền não là khách, trần đến rồi đi
- 01.06.08: *Tâm phải có thể tánh, không thể tánh không phải là tâm*
- 01.08.00: Tâm vui buồn, suy nghĩ... theo duyên mà có không có thể tánh,
không phải là tâm. Đó là vọng tâm
- 01.08.30: Đóng bít lục căn, còn cái hiểu biết trong trắng. Nghe không có âm
thanh để nghe; thấy không cần vật để thấy: Biểu lộ của chơn tâm
- 01.17.32: Ngoài cái suy nghĩ vui buồn phân biệt, ta còn thể tánh tịnh minh
thường trú do tu chỉ, tu thiền mà thấy.

**TLN 05: LUÂN HỒI SANH TỬ không phải là HIỆN TƯỢNG HOA GỞI
TAI BAY. BỒ ĐỀ NIẾT BÀN không phải là CÁNH GIỚI SIÊU NHIÊN do
ĐÁNG SIÊU NHIÊN NÀO BAN TẶNG (tiếp theo) - KỶ 5(ngày 3/10/1993)**

- 00.00.45: Đề ý vô thường trong bài công phu chiều của mỗi chùa
- 00.05.55: Tu hành nhân nào được quả nấy.
- 00.10.33: Thành Phật phải có 3 đức: Pháp thân, Bát nhã(Bồ đề), Giải
thoát(Niết bàn)
00. 27.23: Mừng, giận, thương, sợ, tham , sân, si ... đều xuất phát từ chấp ngã
và ngã sở hữu
- 00.27.55: Phải quán chân lý vô thường, vạn pháp như huyễn để nhẹ ngã sở
hữu.
- 00.29.14: Tu là sửa, do tự mình làm

- 00.41.10: Diệt ngã và ngã sở hữu: Không còn ưu tư, tâm thanh tịnh.
 00.44.52: Tu hành thấy sắc không ái nhiễm, nghe âm thanh không quái ngại.
 Phải làm chủ được lục trần.
 00.56.28: Con người hoàn toàn có khả năng cải tạo những tư tưởng hành động của mình.

TLN 06: LUÂN HỒI SANH TỬ không phải là HIỀN TƯỚNG HOA GỖI TAI BAY. BỒ ĐỀ NIẾT BÀN không phải là CÁNH GIỚI SIÊU NHIÊN do ĐÁNG SIÊU NHIÊN NÀO BAN TẶNG (tiếp theo)- KỶ 6 (ngày 10/10/1993)

- 00.01.20: Trọng tâm kinh Lăng Nghiêm: Chỉ rõ cái tâm (Chơn tâm)
 00. 04.40: Phân biệt Chơn tâm và Vọng tâm
 00.09.18: Chúng ta khổ do cái gì?
 00.14.40: Sự khác nhau giữa Tâm và Ý? Tâm và Ý thường đi đôi với nhau.
 00.23.09: Kiến tánh là thế nào?
 00.24.16: Phật tánh và Pháp tánh: thanh tịnh bản nhiên
 00. 26.10: Phật tánh , Pháp tánh không hai: Quy y Nhất thể Tam bảo
 00.34.14: Diệt trừ Ngã chấp và Pháp chấp thì thấy Tánh.
 00.35.35: Đức Phật truyền pháp cho ông Ca Diếp: " Pháp bản vô pháp pháp. Vô pháp pháp diệt pháp. Ngã phó vô pháp thời. Pháp pháp hà tăng pháp"
 00. 42.55: Huyền Giác thiên sư: " Khí hữu trước vô bệnh diệt nhiên.
 Hoàn như ty mịch nhi đầu hỏa"
 00.46.17: Ông Ca Diếp truyền cho ông A Nan: " Pháp pháp bản lai pháp. Vô pháp vô phi pháp. Hà ư nhất pháp trung. Hữu pháp hữu phi pháp"
 01. 04.50: Chúng ta thành Phật qua Lục tức Phật.
 01.07.17: Phật muốn dạy: Chúng ta hãy phát hiện chơn tâm thường trú sẵn có của mình. Đó là căn bản Bồ đề Niết bàn
 01.15.34: Nhắc lại sự phân biệt chơn tâm và vọng tâm.

TLN 07: CHƯƠNG 2 – CÁI TÁNH THẤY CỦA MẮT CHỈ LÀ HIỀN LƯƠNG- KỶ 7 (ngày 17/10/1993):

- 00.01.30: Tánh thấy, nghe, nhận thức ...là biểu hiện của Tâm, có đến có đi là Vọng tâm do vọng tưởng mà có. Cái không vọng tưởng đến đi, không sanh diệt là Chơn tâm.
 00.05.19: Chơn tâm thường trú là tánh thanh tịnh trong tâm hồn chúng ta do không vui buồn thái quá, tâm trong sáng thanh tịnh.
 00.13.03: *Tánh thấy của mắt chỉ là hiện lượng.*
 00.16.06: Chín thứ thiền định:
 * Tứ thiền: Sơ thiền: Ly, sanh hỷ lạc; Nhị thiền: Định, sanh hỷ lạc; Tam thiền: Ly, hỷ diệu lạc; Tứ thiền: Xả, niệm thanh tịnh.
 * Không vô biên xứ, Thức vô biên xứ, Vô sở hữu xứ, Phi tưởng phi tưởng xứ.
 * Vô tướng định: Không cần thiết
 00.42.40: Huyền Giác Thiên sư: " Ngô tảo niên lai tích học vấn. Diệt tăng thảo số tầm kinh luận. Phân biệt danh tướng bất tri hư. Khước bị Như Lai khổ ha trách. Sở tha trần bảo hữu hà ích. Nhập hải toán sa đồ tự bì. Tùng lai tánh đẳng giác hư hành. Đa niên uổng tác phong trần khách" .
 (Chứng đạo ca, thi ca 46)

- 00.47.34: Phiền não chướng(do chấp ngã); Sở tri chướng(Trí chướng)
 00.53.04: Tướng cát tường hải vân.
 00.59.00: Phật khai thị chân lý " Một là tất cả, tất cả là một". Pháp giới nhất chân, bất nhị.
 01.05.04: Đèn làm tỏ các vật, nhưng thấy là do mắt chứ không phải đèn. Mắt làm tỏ các sắc, nhưng thấy là tâm, chứ không phải là mắt. Tánh thấy của mắt chỉ là hiện lượng làm rõ các vật mà thôi.

TLN 08: CHƯƠNG 2 – GAN HỎI NGHĨA KHÁCH TRẦN NHẪM CHỈ RÕ HIỆN TƯỢNG VỌNG TƯỚNG DIỆT SANH. VÍ DỤ CHỦ VÀ HƯ KHÔNG ...- KỶ 8 (24/10/1993):

- 00.03.43: Tiền ngũ thức (Mắt, tai, mũi, lưỡi, thân): Chỉ có hiện lượng, không sanh tội lỗi
 Ý thức: Hiện lượng+ Tỷ lượng sai= Phi lượng = Tạo nên tội lỗi
 : Hiện lượng+ Chơn tỷ lượng = Không tạo nên tội. Như thị tướng, tánh, thể, lực, ...
 00.08.00: Lục căn, lục trần không là nguyên nhân sanh ra tội
 00.17.48: Mắt thấy hay không thấy đều sai. Tâm thấy chỉ là Như Lai phương tiện mà phải nói cái thấy của mắt chỉ là hiện lượng
 00.21.22: *Gan hỏi nghĩa khách trần nhả chỉ rõ hiện tượng vọng tướng diệt sanh...*
 00.22.30: Kinh Pháp Hoa (Tri kiến Phật); kinh Thủ Lăng Nghiêm(Chơn tâm thường trú, thể tánh tịnh minh); kinh Đại Bát Niết bàn(Phật tánh).
 00.23.37: Phật hỏi nguyên nhân tỏ ngộ để thành chánh quả.
 00.25.38: Khách . Trần: Không ở luôn, lay động.
 Chủ, Hư không: Vĩnh viễn không đi đâu, thanh tịnh, trong suốt
 00.32.00: Hàng ngày, chúng ta nhận vọng tướng làm tâm, xoay vần trong đó, tự nhận lấy sự trôi lăn trong sáu nẻo!

TLN 09: CHƯƠNG 3– TRONG THÂN THỂ VÔ THƯỜNG SANH DIỆT CÒN CÓ CÁI THƯỜNG BẤT SANH BẤT DIỆT- KỶ 9 (31/10/1993):

- 00.02.45: *Địa vị tu chứng từ thấp đến cao (53): Càn tuệ địa, Thập tín, Thập trụ, Thập hạnh, Thập hồi hướng, Đẳng giác, Diệu giác
 00.05.05: *Đệ nhất A tăng kỳ kiếp(A tăng kỳ: dựa trên căn cơ đoạn trừ phiền não, không giới hạn thời gian lâu hay mau): Thập tín, Thập trụ, Thập hạnh, Thập hồi hướng.
 * Đệ nhị A tăng kỳ kiếp(7): Hoan hỷ địa, Ly cấu địa, Diệm huệ địa, Phát quang địa, Cực nan thắng địa, Viễn hành địa, Hiện tiền địa.
 00.08.33: * Đệ tam A tăng kỳ kiếp(3): Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa.
 00.09.17: * Địa vị Đẳng giác: Đoạn trừ Sân tướng vô minh thành Phật(không còn chút vô minh nào)
 00.20.14: Điều kiện của nhãn thức(Pháp tướng Duy thức học): Nhãn thức cửu duyên sanh(9 điều kiện) : khoảng không, ánh sáng, nhãn căn, cảnh vật, tác ý, ý thức, mặt na thức, căn bản(alayda), chủng tử.
 00.30.40: Điều kiện của nhĩthức(có 8 điều kiện): Giống nhãn thức nhưng không cần minh (ánh sáng).

- 00.31.25: Tỷ, Thiệt, Thân thức(chỉ cần 7 điều kiện): không cần khoảng cách, ánh sáng.
- 00.34.35: *Trong thân thể vô thường sanh diệt còn có cái thường bất sanh bất diệt.*
- 00.35.00: Thuyết luân hồi đạo Phật: Con người sau khi chết không bao giờ mất chỉ đổi dạng theo Thất đại, tùy theo nghiệp thiện ác mà luân hồi.
- 00.43.51: Với cái nhìn Phật nhãn, tất cả Tâm mà ta gọi là Tâm hàng ngày chỉ là bóng dáng của tiền trần, vọng tưởng
- 00.52.30: Đừng mong cầu thành Phật, nên coi ngang cách mình tu mà biết được Nhơn thừa, Thiên thừa...
- 00.55.54: Tuệ nhãn: Tưởng chỉ là Mộng, không có gì.
- 00.56.59: Phân biệt tánh sanh diệt và không sanh diệt
- 00.59.44: Đoạn kiến: Chấp chết rồi mất hẳn gọi đó là Niết bàn: sai chân lý.
Thường kiến: Chấp chết rồi vẫn còn vĩnh viễn : sai chân lý
- 01.04.37: Tâm thanh tịnh bản nhiên, thường trú, không thay đổi
- 01.12.32: Trục chỉ
- 01.14.51: Con người khi chết không còn nguyên một linh hồn y như con người khi sống mà tùy nhân duyên phước báu sẽ trở lại làm người đổi dạng trong cuộc sống.
- TLN 10 : CHƯƠNG 3- RẰNG NGƯỢC RẰNG XUÔI CHỈ LÀ SỰ ÁP ĐẶT CHỦ QUAN, MỘT Ý THỨC CHẤP MẮC! - KỶ 10 (ngày 7/11/1993)**
- 00.04.00: Nhắc lại sau khi chết con người đi về đâu ?
- 00.06.48: Mãn Giác thiền sư: "Xuân đảo bách hoa khai. Xuân khứ bách hoa lạc. Sự trục nhãn tiền quá. Lão từng đầu thượng lai. Mạc vị xuân tàn hoa lạc tận. Đình tiền tạc dạ nhất chi mai"
- 00.10.00: "Tạc dạ nguyệt minh kim dạ nguyệt.
Tân niên hoa phát cựu hoa niên ..."
- 00.29.36: *Rằng ngược rằng xuôi chỉ là sự áp đặt chủ quan, một ý thức chấp mắc!*
- 00.58.36: Tâm sở vô ký tánh: Xúc, tác ý, thọ, tưởng, tư
Tâm sở ác: Tham, sân, si, mạn, nghi, phân, hận, phú , nã, tật, xan.
- 00.59.26: Sắc, Tâm, Tâm sở pháp đều duy tâm hiện
Sắc: Sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp.
Tâm: (Nhãn, nhĩ, tỉ, thiệt, thân, ý) thức
Tâm sở pháp: Nối liền giữa Tâm vương và Sắc pháp
- 01.01.24: Thân tâm chúng ta chỉ là vật ở trong chơn tâm minh diệu
- 01.06.09: Lạy lục, cầu nguyện, van xin không có kết quả
- 01.15.05: Chúng ta thường bỏ mất chơn tâm minh diệu quý báu nhận lấy cái mê trong ngộ, cho cái nghĩ ngợi lăng xăng là tâm tánh
- TLN 11: CHƯƠNG 3- LỰA BỎ TÂM VƯƠNG VÍU CẢNH DUYÊN ĐỂ CHỈ TỈNH THẤY KHÔNG CHỖ TRÁ VỀ - KỶ 11 (ngày 14/11/1993)**
00. 01.32: -Thân Như Lai là pháp thân thanh tịnh chánh biến tri giác ,tri kiến vô kiến .
-Thân phàm phu chứa nhiều nghiệp chướng tội lỗi, tri kiến lập tri
- 00.06.38: Tâm vương víu cảnh duyên: Tâm phan duyên.
- 00.08.20: Phiền não căn bản: Tham, sân, si, mạn, nghi, ác kiến.

- 00.09.14: Mạn: Tụ mãn không tiếp thu những điều hay; Nghi: Nghi nhon, nghi pháp.
- 00.18.22: Dùng mắt, mũi, tai nghe sanh lòng ái mộ (lục căn+ lục trần) là tâm phan duyên chưa phải chơn tâm.
- 00.23.38: Học Phật nên bỏ lòng nghi ngờ, không cần lễ lạy, cầu nguyện. Thí dụ .
- 00.35.09: Chánh quán tâm thành lễ, Phát trí thanh tịnh lễ, Thật tướng bình đẳng lễ.
- 00.42.15: Hóa giải phiền não vô minh bằng cách tìm nguyên nhân , nhớ giáo pháp của đức bổn sư (Phát trí thanh tịnh lễ)
- 00.46.44: Kinh Viên Giác: " Nhất thiết tu đa la giáo như tiêu nguyệt chỉ".
- 00.51.59: Đệ tử Phật nên ít muốn, bớt việc, nghiên cứu kinh điển, tiếp dẫn hậu lai, xiển dương chánh pháp.
- 00.56.50: Nghe pháp phải tư duy quán chiếu về pháp tánh. Nghe bằng pháp tướng văn tự ngôn ngữ, thời gian có hạn, tâm tánh không còn hay sao?
- 01.00.05: Chơn tâm biểu hiện qua lục căn trong đệ nhất sát na. Tỷ lượng trong đệ nhị sát na tạo ra tội hay phước. Bản chất lục căn thanh tịnh là hiện lượng. Do đó nên kèm chế tâm không để sanh thương ghét, nên như thị khách quan với vạn pháp.
- 01.08.17: Tiền trần : 6 trần(sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp) hay là sáng, tối, thông, bít, sắc, không, trong, đục.
- 01.10.00: Thấy, nghe, ngửi, nếm, xúc , biết trong đệ nhất sát na thuộc vô ký tánh, hiện lượng, biểu hiện của chơn tâm thường trú ví như vàng trắng thứ hai. Chơn tâm thường trú ví như vàng trắng thật.

**TLN 12 : CHƯƠNG 3- VẬT LÀ ĐỐI TƯỢNG PHÂN BIỆT CỦA TÂM.
TÂM BIỂU HIỆN QUA TÁNH THẤY LÀ CHỦ THỂ PHÂN BIỆT VẬT-
KỶ 12 (ngày 21/11/1993)**

- 00.02.29: Trần cảnh thay đổi nhưng tánh thấy(nghe, ngửi, nếm,xúc, biết) không bao giờ đổi thay, đó là chơn tâm thường trú
00. 33.18: Tánh thấy không có chỗ trả về nhưng làm sao biết được đó là chơn tâm của tôi?
- 00.44.20: Kinh Bát nhã: Như Lai có 5 thứ mắt(nhục nhãn, thiên nhãn, pháp nhãn, tuệ nhãn, Phật nhãn)
- 00.55.22: " Hồi tích thao danh uẩn tố tinh thần huyền diệu chỉ tuyệt"
- 00.57.14: Bồ tát ngồi một chỗ thấy tất cả 10 phương chư Phật: "Một là tất cả, tất cả là một"
- 01.07.58: Tiền trần: Lục trần (Trần: Như Lai sử dụng vị nhơn tất đàn, trần không có nghĩa nhiễm ô như lục trần mà là Vô ký tánh, Như thị)

**TLN 13: CHƯƠNG 3- TÁNH THẤY KHÔNG LỚN NHỎ ĐỨT NÓI CHỈ
DO TIỀN TRẦN NGẮN NGẠI MÀ THÔI- KỶ 13 (ngày 28/11/1993)**

- 00.17.20: Trục chỉ
- 00.21.27: Ba tánh: Thiện, ác, vô ký
- 00.29.16: " Tánh cảnh hiện lượng thông tam tánh"
- 00.43.22: Giáo lý đạo Phật dựa trên nhân quả, cải tạo vô minh phiền não.
- 00.45.42: Tánh thấy không lớn nhỏ đứn nói...

- 00.50.22: Thấy, nghe, ngửi, nếm, xúc, biết của ta biểu hiện cho tâm tánh trùm khắp pháp giới như hư không.
- 00.52.56: Giải thích: "Sự sự vô ngại pháp giới" : Lý pháp giới. Sự pháp giới., Lý sự pháp giới, Sự sự pháp giới
- 00.53.58: " Lý vô ngại pháp giới"
- 00.58.28: Ta thường bị vật chuyển . Thí dụ
- 01.02.26: Chuyển vật: Tự mình phải làm chủ nhận thức của mình.
"Hoa bắt mê nhọn mà nhọn tự mê".
" Thị phi chung nhật hữu. Bất thính tự nhiên vô. Trường đoản gia gia hữu. Nhiên nhiên xứ xứ đồng"
- 01.10.12: Ngồi một chỗ đầu mày lông chứa mười phương quốc độ.
" Nhất tức nhất thiết"
- 01.10.52: Thập huyền duyên khởi trong kinh Duy Ma Cật. Thí dụ.
Quán Sự sự vô ngại pháp giới: " Đồng thời cụ túc tương ứng môn. Nhất đa tương dung bất đồng. Chư pháp tương tức."
- 01.14.10: Như Lai nhìn vạn pháp từ thấy không sanh ra có (Lý vô ngại pháp giới, Sự vô ngại pháp giới). Từ cái không thật có sanh ra không(Lý, sự vô ngại pháp giới). Nhơn sanh tiểu vũ trụ (Sự sự vô ngại pháp giới).

TLN 14- CHƯƠNG 3-TÁNH THẤY VÀ VẬT BI THẤY VÓN LÀ TÂM TÁNH BỒ ĐỀ NHIỆM MÃU SÁNG SUỐT- KỲ 14 (ngày 5/12/1994)

- 00.01.50: Tánh thấy là một phần trong Bát thức tâm vương
- 00.20.46: Thân, Tâm bất ly, cùng có một lúc: Duyên khởi trong Thất đại thấy được gọi là Thân; không thấy gọi là Tâm
- 00.26.53: Tánh thấy và sự vật hiện tượng bất tức bất ly.
- 00.30.13: Thân Tâm không thật sanh không thật diệt, tùy nhân duyên hội tụ có sanh có diệt không hề mất.
- 00.32.30: Do đó con người khi chết, không còn thấy chứ không hề mất mà đổi dạng tùy nhân duyên phước báo(hiện tượng trở về bản thể và ngược lại).
- 00.33.30: Tánh sắc chơn không, tánh không chơn sắc, thanh tịnh bản nhiên,
- 00.37.37: Đức Phật Thích Ca không có gì linh thiêng. Ngài chấp nhận chân lý sự vật hiện tượng đúng với quy luật của nó, tùy thuận.
- 00.39.49: Chúng sanh khổ do sai lầm không tự chủ được bản thân, không tìm nguyên nhân gây ra khổ để dứt bỏ.
- 00.41.10: Đức Phật vẫn luân hồi xoay vần để giáo hóa nhưng sanh diệt (đản sanh) trong an nhiên, tự tại, không đau khổ.
- 00.45.05: Tánh không chơn sắc, tánh sắc chơn không: Chơn không, không không phải là không có gì nhưng hội tụ tất cả để tùy nhân duyên trở thành có, chỉ do không thấy được mà gọi là không)
- 00.48.07: Tánh kiến giác minh, Giác tinh minh kiến, thanh tịnh bản nhiên, chu biến pháp giới, tùy chúng sanh tâm, ứng sở tri lượng, tuần nghiệp phát hiện"
- 00.53.41: Bảy đại(địa, thủy, hỏa, phong, không, kiến, thức) đều khắp đầy thế giới, chỉ do con mắt không thấy.
- 00.55.48: Vật Tâm bất tức bất ly, bất nhị

- 00.57.08: Chúng sanh Phật không hai.
- 01.08.00: *Tánh thấy và vật bị thấy vốn là tâm tánh Bồ đề nhiệm màu sáng suốt.*
- 01.10.57: Vọng tưởng sai lầm tạo ra tội
- TLN 15 : CHƯƠNG 3- BỒ TÁT VẤN THÙ CẦU PHÁT THƯƠNG XÓT..**
PHÁT DAY: TÁNH THẤY KHÔNG THỂ ĐẶT VẤN ĐỀ : "LÀ" HAY
"KHÔNG LÀ" - KỶ 15 (ngày 12/12/1993)
- 00.02.00: Thân Tâm, Không Có: bất tức bất ly
- 00.02.53: Kinh Bát Nhã: "Sắc chẳng khác không. Sắc là không. Không chẳng khác sắc. Không là sắc"
- 00.19.45: Hàng ngày chúng ta sống trong:"Tùy trần trực cảnh, ngã pháp hoạnh sanh..."
- 00.32.36: Chứng đạo ca:"Hữu nhơn vấn ngã giải hà tông.Báo đạo ma ha Bát nhã lục. Hoặc thị hoặc phi nhơn bất thức. Thuận hành nghịch hành thiên mạc trắc"
- 00.37.08: Như Lai không dôi gạt, lừa đảo quần quanh như bốn thứ nghị luận bất tử của bọn Mạt Già Lê.
00. 49.12: Cái thấy vốn là thứ gì mà rời ngoài các ý nghĩa: "Là" hay "không là".
- 00.50.10: Như Lai và các Đại Bồ tát tự trụ tam ma đề, thì cái " thấy", cái "bị thấy" và các nhớ nghĩ tưởng tượng như hoa đốm trong không chẳng có thật. Bản thể của chúng vốn là tâm tánh Bồ đề nhiệm màu, thanh tịnh sáng suốt , cho nên trong đó không có vấn đề: "Là" hay "Không là"
- 01.08.10: Trực chỉ.
- 01.10.00: Lục căn con người: Mắt trái chỉ biết qua công dụng thấy, nghe...tâm thường. Mắt thật của lục căn, thiền gia gọi là "bản lai diện mục" của chúng ta.
- TLN 16: CHƯƠNG 3- TÁNH THẤY RỜI TẮT CẢ TƯỞNG NHƯNG**
KHÔNG NGOÀI TẮT CẢ PHÁP, GIÁO LÝ NHƠN DUYÊN VẤN CHƯA
LÀ ĐỆ NHẤT NGHĨA, THUYẾT TỰ NHIÊN LÀ MỘT NHẬN THỨC SAI
LẦM CHON LÝ VỮ TRU- KỶ 16(ngày 19/12/1993)
- 00.02.00: Nhơn vô ngã và Pháp vô ngã
- 00.07.56: Nhơn vô ngã: Bồ đặc gia la: Sắc thủ thú(Duy thức học)
- 00.34.25: Trong cuộc sống nên tập quán nhơn vô ngã, pháp vô ngã
- 00.38.51: *Tánh thấy rời tất cả tướng nhưng không ngoài tất cả pháp...*
- 00.47.37: Học Bát Nhã balamật quán: "Nhất thiết hữu vi pháp như mộng, huyễn, bào, ảnh, như lộ diệc như điện ưng tác như thị quán"
00. 50.49: Giáo lý nhân duyên vẫn chưa là đệ nhất nghĩa, thuyết tự nhiên là một nhận thức sai lầm
- 00.51.17: Đức Phật có khi được gọi: Như Lai (Pháp thân Phật); Thế tôn(Ứng thân Phật); Pháp vương(Báo thân Phật)
- 00.57.52: Tâm tánh trùm khắp pháp giới(cái có nhưng không thấy)
- 01.00.03: Sự khác nhau giữa giáo lý Phật và ngoại đạo?
01. 03.00: Phật không chấp nhận: Tánh thấy do "tự nhiên" sanh . Thí dụ
- 01.10.43: Phật quở: Tánh thấy do "nhơn duyên" sanh. Thí dụ
- 01.16.41: Nhân duyên : Nhân cũng là duyên, duyên cũng là nhân. Thí dụ

**TLN 17:CHƯƠNG 3- TÁNH THẤY RÒI TẤT CẢ TƯỚNG NHƯNG
KHÔNG NGOÀI TẤT CẢ PHÁP, GIÁO LÝ NHƠN DUYÊN VẤN CHƯA
LÀ ĐỆ NHẤT NGHĨA, THUYẾT TỰ NHIÊN LÀ MỘT NHẬN THỨC SAI
LẦM CHON LÝ VỮ TRU(tt)- KỶ 17 (ngày 26/12/1993)**

- 00.02.00: Thiên là Tư duy tu nên ngồi, đứng, nằm ... đều thiên được
- 00.03.36: Trục chỉ
- 00.08.45: Đạo Phật không là một tôn giáo có tín ngưỡng. Người theo đạo Phật không là người theo một tín ngưỡng,
- 00.12.41: Đức tin trong đạo Phật: Tín tự, Tín tha, Tín nhơn, Tín quả, Tín sự, Tín lý.
- 00.26.04: Tu pháp môn tịnh độ không phải chỉ niệm danh hiệu Phật(hiệu quả không cao) mà phải tu Thiên.
- 00.31.32: 1/ Như Lai tàng bản thể vốn trong sáng, thanh tịnh tại sao lại sanh ra hiện tượng hữu vi?
2/ Nếu do Thất đại sanh ra, duyên khởi ra sao để sanh ra vạn pháp?
- 00.33.40: Đứng bên mặt hiện tượng vạn hữu: *Vạn pháp nhơn duyên sanh.*
- 00.42.53: Đứng bên mặt bản thể chơn như: *Phi nhơn duyên, Phi tự nhiên, Phi hòa, Phi hợp. Pháp nhĩ như thị*
- 00.46.52: Vạn pháp duyên sanh như huyễn, không có giá trị lâu dài
- 00.52.23: Ly ngôn thuyết tướng, ly tâm duyên tướng...

**TLN 18: CHƯƠNG 3- BỐN KHOA BẢY ĐẠI VỐN LÀ HIỆN TƯỢNG
BIỂU HIỆN TỪ NHƯ LAI TÀNG - NĂM ẤM.... - KỶ 18 (ngày 16/1/1994)**

- 00.05.25: Học Phật, con người và vạn pháp : Vọng kiến.
- 00.08.23: Biệt nghiệp vọng kiến. Đồng phận vọng kiến.
- 00.13.01: Bài kệ suy gẫm: "Tự tỉnh" (P.S Thích Từ Thông)
" Thế tục quan huyễn mộng. Phù sanh sự nghiệp không. Vân trình thương cầu tại. Tuế nguyệt bạch câu song. Trúc ẩn tao giai trần bất động. Trường không vô ngại dụ vân phi"
- 00.26.47: Dịch bài "Tự tỉnh": Cuộc đời xem huyễn mộng. Thân tàn sự nghiệp tiêu. Công danh chó biếc trần không. Kiếp người ngựa trắng thoáng qua cửa sài. Bóng tre quét đất sân bất động. Mây mù bay trời rộng chẳng tương can.
- 00.29.54: Tâm Tánh con người và vạn pháp bất tức bất ly
- 00.30.50: Bốn khoa bảy đại vốn là hiện tượng biểu hiện từ Như Lai tàng
- 00.31.20: Bốn khoa: 6 căn+6 trần+6 thức+18 giới
Bảy đại: đất , nước, gió, lửa, không, kiến, thức
- 00.34.25: " Chiếu thất đại tứ khoa, khai hợp Văn TựTu đệ nhất nghĩa thiên, Lãm ngũ thời bát giáo kỷ cương Kinh Luật Luận chân tam muội hải"
- 00.36.11: Ngũ thời: Nhật xuất tiên chiếu, Nhật thăng chuyển chiếu, Nhật một hoàn chiếu...
- 00.40.37: Không có ở giới thứ 19, trần thứ bảy.
- 00.44.21: Ngũ đại hình thành Vô tình chúng sanh.
Lục đại(ngũ đại+ kiến đại) tạo Thượng cầm hạ thú
Thất đại(lục đại+ thức đại): Con người

- 00.47.24: Như Lai Tàng(Tàng thức, Alayda thức) chứa chất liệu của Bốn khoa, Bảy đại, từ đó hình thành ra Hữu tình và Vô tình chúng sanh
- 00.59.57: Phật tánh, Pháp tánh không hai.
01. 08. 58: Phiền não không có .
" Mù tóa Lô sơn sáng Triết giang. Khi chưa đến được hận muôn ngàn. Đến rồi về lại không gì cả. Mù tóa Lô sơn sáng Triết giang"
- 01.13.00: Năm âm là tánh chân như mâu nhiệm Như Lai Tàng.
Âm: Che chướng, hội tụ. Thân con người hội tụ của năm âm(sắc, thọ, tưởng. hành, thức)
- 01.13.52: Nhơn sanh tiểu vũ trụ
- TLN 19: CHƯƠNG 3- BỐN KHOA BẢY ĐẠI VỐN LÀ HIỆN TƯỢNG**
BIỂU HIỆN TỪ NHƯ LAI TÀNG - NĂM ÂM... - KỶ 19 (ngày 23/1/1994)
- 00.02.05: Như Lai Tàng bản thể: Pháp giới bất nhị hay nhất chân.
" Thụ cùng tam tế, hoành biên thập phương"
- 00.06.01: Như Lai Tàng duyên khởi Tứ khoa: Ngũ uẩn(sắc, thọ, tưởng, hành thức), Lục nhập, Lục thức, Thập bát giới
- 00.06.52: Như Lai Tàng(Tàng: kho tàng. Như Lai: Chứa đựng những chủng tử duyên khởi ra vạn pháp thiên hình vạn trạng: bản thể; bản thể duyên khởi hiện tượng, sanh diệt diệt sanh, tùy duyên bất biến, bất biến tùy duyên)
- 00.09.40: Giáo lý đạo Phật là một hệ tư tưởng triết học, khoa học. Thí dụ.
- 00.11.40: - Diệt trừ Kiến hoặc: Quả thứ nhất Tu đà hoàn
- Diệt trừ 6 phần trước: Tham, sân, si, mạn, nghi... phần thô: Quả thứ hai Tu đà hàm
- Diệt trừ 3 phần sau ác kiến(thân kiến, biên kiến, tà kiến): Quả thứ ba A na hàm
- Diệt trừ Kiến Tư hoặc: Quả A la hán
- Diệt trừ Sân tướng vô minh: Thành tựu quả Phật
- 00.13.28: Thực hành giáo lý đến đâu sẽ được hưởng quả an lạc ngang bằng đến đó, ngay hiện tại, đừng mong cầu viễn vông đòi hơn Phật không cho được.
- 00.18.00:Thất đại Tứ khoa phát xuất từ Ngũ uẩn. Tất cả hiện tượng vạn pháp hình thành không ngoài Thất đại, Tứ khoa.
- 00.19.20: " Chiếu Thất đại Tứ khoa, khai hợp Văn Tư Tu đệ nhất nghĩa thiên"
- 00.21.30: Khai: Tứ đế; Hợp: Tam đế(Chơn đế, Tục đế, Trung đạo đế)→Nhị đế→Đệ nhất nghĩa đế
- 00.27.50: Ngũ uẩn: Vật chất(sắc) và Tinh thần(thọ, tưởng, hành, thức).
Thức: Tâm vương: (Nhãn, nhĩ, tỉ, thiệt, thân, ý, mạt na, alayda)
Thọ, Tưởng: Tâm sở pháp: Tham, sân, si, mạn, nghi..
- 00.31.20: Ngũ uẩn: 1/Vô tình chúng sanh: Ngũ đại.
2/ Hữu tình chúng sanh(Thất đại)duyên khởi lục căn→lục trần→lục thức→thập nhị xứ(lục căn+lục trần) →thập bát giới(lục căn+lục trần+ lục thức)biểu hiện Như Lai Tàng bản thể
- 00.41.35: Tứ khoa cũng gồm: Ngũ uẩn, Lục căn, Lục trần, Lục thức.
- 00.43.33: Bảy đại: Địa đại(Sắc uẩn), Thủy đại, Hỏa đại, Phong đại, Không đại, Kiến đại, Thức đại.

TLN 20 : CHƯƠNG 3- GIẢI ĐÁP CÂU HỎI- KỶ 20(ngày 30/01/1994)

00.02.30: Thân tâm an lạc. Phước tuệ song tu.

00.31.06: Giải đáp câu hỏi :

1/ Người chết không để nải chuối trên bụng đờc không?

00.39.01: 2/ Người chết có trùng tang, trùng niên...hay không?

00.51.00: 3/ Ý nghĩa "Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp"

01.02.00: Phật tử cảm ơn thầy nhân dịp cuối năm

**TLN 21- CHƯƠNG 4- PHÁT THUYẾT MINH TÁNH CỦA CÁC ĐẠI VỐN
KHÔNG NGĂN NGẠI GÌ NHAU, NHẢM KHAI THỊ CHÂN LÝ: SẮC
KHÔNG, KHÔNG SẮC - KỶ 21(ngày 06/3/1994)**

00.02.15: Giáo lý Chơn đế, tục đế." Nhị đế dung thông tam muội ấn"

00.06.00: Kinh Thủ Lăng Nghiêm phân tách sâu vấn đề chơn đế lẫn tục đế:

Lục căn, lục trần, lục thức, thất đại.

00.20.29: Thất đại duyên khởi nên con người.

00.29.00: *Chương thứ 4: ...Khai thị chơn lý: Sắc không, không sắc*

00.30.11: " Tánh sắc chơn không, tánh không chơn sắc, thanh tịnh bản nhiên, châu biến pháp giới, tùy chúng sanh tâm, ứng sở tri lượng, tuần nghiệp phát hiện"

00.31.18: Thể của tất cả vật chất là KHÔNG.

Không: Ngoan không, Diệu hữu chơn không.

00.38.37: Thất đại khắp cùng pháp giới nhưng không ngăn ngại gì nhau vì tánh chất thanh tịnh bản nhiên

00.40.30: Xá lợi tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không không tức thị sắc. Thọ, tưởng, hành, thức diệc phục như thị.

00.47.48: Đệ nhất nghĩa đế:"Lăm ngũ thời bát giáo kỷ cương Kinh Luật Luận chân tam muội hải. Chiêu thất đại tứ khoa, khai hợp Văn Tư Tu đệ nhất nghĩa thiên "

00.50.05: Tứ tất đàn: (Thế giới, Vị nhân, Đồi trị, Đệ nhất nghĩa) tất đàn

00.51.34: Phú Lô Na: Thuyết pháp đệ nhất.

00.58.01: Như Lai không trốn chạy các pháp hữu vi và có Bồ đề ngay trong các pháp hữu vi. Do vọng tưởng không làm chủ lấy tâm mình nên thấy các hữu vi đau khổ.

00.59.35: Khi chán nản, buồn phiền nên nhớ giáo lý đức Phật. Tất cả chán nản do chính mình cột. Vì sắc, tài hay danh ...cột mình rồi tìm gút mà gỡ.

01.04.41: "Hoa bắt mê nhờn nhờn tự mê". Đừng trốn chạy hiện tại.

**TLN22 : CHƯƠNG 4- PHÁT THUYẾT MINH TÁNH CỦA CÁC ĐẠI VỐN
KHÔNG NGĂN NGẠI GÌ NHAU, NHẢM KHAI THỊ CHÂN LÝ: SẮC
KHÔNG, KHÔNG SẮC(tt) - KỶ 22 (ngày 13/3/1994)**

00.01.54: Không trong đạo Phật:

1/ Ngoan không: từ trước và về sau đều không có nên không dùng

2/ Diệu hữu chơn không. Thí dụ.

00.10.25: Đương thể tức không, duyên sanh như huyễn nên không đằm. Thí dụ.

00.18.37: Nhơn Quả là chân lý

00.21.22: Maha Bát nhã tâm kinh

- 00.22.28: Phật chỉ nguồn gốc vọng tưởng của hiện tượng tâm lý
- 00.23.33: Tánh thắng nghĩa trong thắng nghĩa.
 * Địa vị Tu lương trong Duy thức học: "Nãi chí vị khởi thức. Cầu trụ duy thức tánh. Ư nhị thủ tùy miên. Du vị năng phục diệt"
 * Địa vị Gia hạnh: "Hiện tiền lập thiểu vật. Vị thị Duy thức tánh. Dĩ hữu sở đắc cố. Phi thật trụ Duy thức"
 * Địa vị Thông đạt: "Nhược thời ư sở duyên. Trí đô vô sở đắc. Nhi thời trụ Duy thức. Ly nhị thủ tướng cố"
 * Địa vị Tu tập: "Vô đắc bất tư nghi. Thị xuất thế gian trí. Xả nhị thô trọng cố. Tiện chứng đắc chuyển y"
 * Địa vị Cứu cánh: "Thử tức vô lậu giới. Bất tư nghi thiện thường. An lạc giải thoát thân. Đại Mâu ni danh pháp"
- 00.34.56: "Thử chư pháp thắng nghĩa. Diệc tức thị chân như. Thường như kỳ tánh cố. Tức Duy thức thật tánh"
- 00.36.09: Quán "Nhơn không và Pháp không": Tập viễn ly
- 00.41.50: Quán duyên sanh như huyễn giải quyết vấn đề Nhơn không, Pháp không.
- 00.44.28: Nhận thức được Phật tánh của mình, diệt trừ Kiến hoặc, Trần sa hoặc thành Phật: Phật thừa (Nhất thừa)
- 00.47.26: Tu được thành quả gì chỉ là trở về cái vốn liếng sẵn có của mình, chứ không phải do ai ban tặng.
- 00.48.08: Đã là bản nhiên thanh tịnh sao lại sanh ra âm, nhập, xứ, giới, núi sông đất liền?
- 00.51.08: "Tánh giác diệu minh, bản giác minh diệu"
- 00.52.31: "Tánh giác chơn không, tánh không chơn giác, thanh tịnh bản nhiên, châu biến pháp giới, tùy chúng sanh tâm ứng sở tri lượng, tuần nghiệp phát hiện"
- 00.53.47: Hữu tình, Vô tình chúng sanh cùng có tánh giác.
 Hữu tình: Phật tánh, Vô tình: Pháp tánh. Do vọng sanh ra Năng, Sở.
- 01.01.15: Thiên Như Lai: "Duyên sanh như huyễn. Vạn pháp giai không".
- TLN 23: CHƯƠNG 4- PHÁT KHAI THỊ NGUỒN GỐC DUYÊN KHỞI CỦA HIỆN TƯỢNG VẬT CHẤT- PHÁT DẠY RÕ VỀ 3 TƯỚNG TƯƠNG TUC- KỲ 23 (ngày 20/3/1994)**
- 00.04.02: Lục căn, Lục trần không có tội lỗi, phước đức. Chỉ khi tác động với vô minh(chấp ngã, chấp pháp) sanh ra Lục thức: tạo tội hay phước.
- 00.11.18: Cần biết được chấp ngã, chấp pháp để chế ngự nó
- 00.13.31: Phật khai thị nguồn gốc duyên khởi của hiện tượng vật chất.
- 00.15.34: Chơn không diệu hữu→Cái có diệu hữu và ngược lại: Không có cái gì mất. Thí dụ.
- 00.22.04: "Đồng chủng tương ứng, Dị chủng tương xích.
 Đồng tánh tương cự, Dị tánh tương hấp.
 Đồng năng tương bội, Dị năng tương đề"
- 00.24.41: Đồng dị hay không đồng dị, đều gọi là pháp hữu vi(duyên khởi, duyên sanh hội tụ).
 "Nhất thiết hữu vi pháp như mộng, huyễn, bào, ảnh như lộ diệc như điện ưng tác như thị quán" Kinh Kim Cang Bát Nhã

- 00.27.03: Không tu theo đạo Vô vi (ngoại đạo), tin tưởng thần linh..
- 00.29.57: Trạch diệt vô vi: Dùng trí để phân tích, gạt bỏ đúng sai để an lạc.
- 00.32.40: Phi trạch diệt vô vi: Không hề có nên không cần phân tích lựa bỏ
Vô vi: An lành, thanh tịnh.
- 00.35.24: Hư không vô vi, Trạch diệt vô vi, Phi trạch diệt vô vi, Tướng thọ diệt vô vi, Bất động diệt vô vi, Chơn như vô vi.
- 00.36.17: Phật dạy rõ về 3 tướng tương tục: Thế giới, Chúng sanh, Nghiệp quả
- 00.49.45: Giáo lý Nhân Quả(về thời gian); Nhân duyên(không gian) .
- 00.53.08: Do vô minh(năng, sở) →chấp ngã, chấp pháp, chúng sanh tương tục không dứt.
- 00.59.25; Phần chứng tức Phật, Tương tự tức Phật, Cứu cánh tức Phật...
01. 06.25: (Sắc thanh hương vị xúc pháp)+ Vô minh= 6 vọng trần
Lục trần không có vọng, không tội lỗi.

TLN 24: CHƯƠNG 4- PHÁT KHAI THỊ NGUỒN GỐC DUYÊN KHỞI CỦA HIỆN TƯỢNG VẬT CHẤT- PHÁT DẠY RÕ VỀ 3 TƯỚNG TƯƠNG TUC(tt)- KỶ 24 (ngày 27/3/1994)

- 00.01.39: Trục chỉ
- 00.02.40: Ông Phú Lô Na và ông A Nan đóng vai trò "Tích hạ bản cao"
- 00.04.22: 1/ Như Lai Tàng vốn thanh tịnh tại sao sanh ra những hiện tượng hữu vi để rồi những hiện tượng này tồn tại mãi với không gian và thời gian vô cùng vô cực?
- 00.08.01: Như Lai nhìn vạn pháp qua Thập như thị, Xamatha. "Tri kiến vô kiến tư tức Niết bàn"
- 00.10.33: Nguyên nhân đau khổ: Tri kiến lập tri, tức vô minh bồn"
- 00.13.36: 2/ Tại sao Địa, Thủy, Hỏa. Phong, không, Kiến, Thức trong bảy đại tánh chất có đối kháng nhau lại có thể dung hợp được nhau trong Như Lai Tàng mà không tương tàn, tương diệt?
- 00.16.16: " Tánh thủy chơn không, tánh không chơn thủy, thanh tịnh bản nhiên, châu biến pháp giới, tùy chúng sanh tâm, ung sở tri lượng, tuần nghiệp phát hiện"
- 00.19.28: Vấn đề " thắng nghĩa" của các pháp.
- 00.20.25: Như Lai Tàng: " Thụ cùng tam tế hoành biến thập phương"
- 00.21.26: Tánh Như thị bản nhiên
- 00.22.10: Vũ trụ quan của đạo Phật: Không có vấn đề Năng Sở, do ai sắp xếp mà theo quy luật: Đồng chủng hợp lại, dị chủng đẩy ra; đồng tánh chống nhau, dị tánh hút nhau.
- 00.25.57: Tánh "Thường như" của vạn pháp. Duy thức học:
" Tức ý thức tam tánh. Lập bỉ tam vô tánh. Cổ Phật mật ý thuyết. Nhất thiết pháp vô tánh"
"Sơ tức tướng vô tánh. Thứ vô tự nhiên tánh. Hậu do viễn ly tiền. Sở chấp ngã pháp tánh."
" Thử chư pháp **thắng nghĩa** . Diệc tức thị chân như. Thường như kỳ tánh cố. Tức duy thức thật tánh"
- 00.34.15: "Tánh giác diệu minh bản giác minh diệu". Minh diệu của con người: Phật tánh. Diệu minh của vạn pháp: Pháp tánh
- 00.38.09: Xamatha-Tam ma bát đề- Thiền na.

Phân tách kinh điển để biệt biệt giải thoát

- 00.39.40: Đến chùa học đạo: "Y pháp bất y nhơn."
 "Tam nhơn hành tất hữu ngã sư yên. Trạch kỳ thiện giả nhi tòng chi. Kỳ bất thiện giả nhi cải chi"
- 00.43.13: Kinh Duy Ma Cát: Vận dụng cảnh giới chư Phật từ thế giới này sang thế giới khác có mê tín không? (Chư pháp tương tức. Nhất đa tương dung. Pháp giới bất nhị. Đồng thời cụ tức tương ứng. Nhất đa tương dung).
- 00.49.33: Nếu con người bản chất vốn thanh tịnh, tại sao lại có thể bị mất đi để chuốc lấy khổ đau?
- 00.50.26: Quân bất kiến!" Tuyệt học vô vi nhân đạo nhân. Bất trừ vọng tưởng bất cầu chơn. Vô minh thật tánh tức Phật tánh. Ảo hóa không thân tức Pháp thân"
- 00.55.45: Đề ý: Chấp ngã, pháp. Chấp năng, sở.

TLN 25: CHƯƠNG 4- PHÁT KHAI THI NGUỒN GỐC DUYÊN KHỞI CỦA HIỆN TƯỢNG VẬT CHẤT- PHÁT DẠY RÕ VỀ 3 TƯỚNG TƯƠNG TUC(Trục chỉ tt)- KỶ 25 (ngày 03/4/1994)

- 00.06.47: Vị ngộ, Giải ngộ, Chứng ngộ
 Bản thể sanh ra hiện tượng, hiện tượng có thay đổi bản thể vẫn còn.
 Thí dụ: " Xuân đảo bách hoa khai. Xuân khứ bách hoa lạc. Sự trục nhãn tiền quá. Lão tùng đầu thượng lai. Mạc vị xuân tàn hoa lạc tận. Đình tiền tạc dạ nhất chi mai"
- 00.14.53: Trục chỉ (tiếp theo)
- 00.17.24: Bản thể và hiện tượng bất tức bất ly. Thí dụ
- 00.19.04: " Tửu bất túy nhơn nhơn tự túy. Hoa bất mê nhơn nhơn tự mê"
- 00.20.30: Pháp môn bất nhị. Thí dụ.
 Văn Thù: "Ngôn ngữ đạo đoạn. Tâm hành xứ diệt"(Nói là sai, nghĩ ngợi là không đến. Dứt bật ngôn từ".
- 00.35.06: Xa lìa mộng tưởng điên đảo: Niết bàn
- 00.40.10: Tánh sắc chơn không
- 00.44.58: Tánh không chơn sắc
- 00.45.51: Ngoan không(không có trong đạo Phật: lông rùa, sừng thỏ)
- 00.53.30: Chơn không diệu hữu(Sắc bất dị không; không bất dị sắc. Sắc tức thị không; không tức thị sắc)
- 00.56.08: Đương thể tức không.

TLN 26: CHƯƠNG 4- GIÁC KHÔNG SANH MÊ THẮT ĐẠI DUNG NHAU MÀ KHÔNG CÓ GÌ TRỞ NGẠI - KỶ 26 (ngày 10/4/1994)

- 00.00.56: GIÁC KHÔNG SANH MÊ
- 00.02.16: Như Lai Tàng bản thể vốn thanh tịnh vì có gì lại sanh pháp hữu vi sanh diệt?
- 00.05.17: Như Lai Tàng bản thể: Như thị. Chân lý bất sanh bất diệt. Sống đúng hợp, tùy thuận chân lý(sanh lão bệnh tử, sanh trụ dị diệt, thành trụ hoại không)
- 00.13.43: " Tùy trần trục cảnh vô minh cứu cánh vọng thành, tham sân si mạn hữu lậu nghiệp. Tuyệt tướng triển căn tự tha tất cách giác tánh bản lai cụ túc từ bi hỉ xả vô lượng tâm"

- 00.24.25: Niết bàn: (Tự tánh thanh tịnh, Hữu dư y, Vô dư y, Vô trụ xứ) Niết bàn
- 00.40.44: Như Lai chừng nào sanh lại phiền não vô minh?
- 00.42.37: Phiền não vô minh không tự thể màu sắc, hết mê rồi không sanh trở lại
- 00.47.54: Đừng tưởng đức Phật không hạ sanh trở lại, không làm gì hết
- 00.54.21: Nguyên nhân nào làm chúng ta đau khổ?
- 00.57.28: Như Lai vẫn biết các pháp hữu vi phân biệt nhưng Như Lai nhìn vạn pháp qua "Như thị"
- 01.01.00: Lại nói rõ vấn đề các đại dung nhau
- 01.03.48: Các tướng hữu vi sai khác nhau. Vậy do nguyên nhân nào mà có?
- 01.06.28: Vận dụng "Một là tất cả, tất cả là một"
- 01.08.13: Chết không bao giờ mất mà tái sanh lại với một dạng khác
- 01.09.48: Con người từ đâu ra mà mỗi lúc mỗi nhiều hơn?(Tánh thức chơn không, tánh không chơn thức
- 01.12.41: "Ví như hư không thể chư huỳnh tượng bất ... chư tướng phát huy"
- 01.13.15: Cái sáng không phải mặt trời, không phải hư không nhưng cũng không ngoài hư không và mặt trời: Duyên sanh như huyền, bất tức bất ly

**TLN 27: CHƯƠNG 4- GIÁC KHÔNG SANH MÊ THẤT ĐẠI DUNG
NHAU MÀ KHÔNG CÓ GÌ TRỞ NGẠI(TRỰC CHỈ) - BỒI GIÁC HIỆP
TRẦN- BỒI TRẦN HIỆP GIÁC- KỶ 27 (ngày 17/4/1994)**

- 00.01.00: Người đệ tử Phật phải nhớ: " Chơn tâm thường trú, thể tánh tịnh minh" là cái thường, cái có sẵn của chính mình.
- 00.01.57: Chơn tâm thường trú: Căn bản trí: tâm Phật
- 00.02.21: Tâm phân biệt: Hậu đắc trí: Phân biệt trí (Duy thức học)
- 00.04.55: Phân biệt chơn tâm, khách trần, cảnh giác. Thí dụ
- 00.10.30: Trở về với chơn tâm thường trú thì không còn vô minh trở lại. Như Lai không làm chúng sanh trở lại
- 00.13.27: Chứng quả Tu đà hoàn không đọa Tam đồ: Biết được nguyên nhân đọa Tam đồ và không làm (diệt trừ Kiến hoặc)
- 00.22.17: Các đại dung được nhau vì tánh chất duyên sanh của nó (tánh sắc chơn không ...)
- 00.27.18: Khiển trách chúng sanh bồi giác hiệp trần và khai thị phương pháp bồi trần hiệp giác
- 00.27.33: Bồi giác hiệp trần (bồi: trái)
- 00.30.44: Tuệ nhãn Như Lai không có cái nào là nguyên nhân gây ra tội lỗi. Phàm phu thì ngược lại. Thí dụ
- 00.36.46: Không phải đọc kinh nào có chữ Thiên mới là Thiên mà tất cả kinh Phật biết học đều là Thiên
- 00.38.14: Tất cả chúng sanh hữu tình và vô tình đều duyên sanh như huyền. Thấy như vậy sẽ nhìn vạn pháp qua " Thập như thị"
- 00.38.18: Kinh Pháp hoa đức Phật 3 lần bác bỏ lời yêu cầu pháp của ông Xá Lợi Phất vì tánh "thập như thị" của các pháp
- 00.48.22: Bồi trần hiệp giác
- 00.51.16: Như Lai: Một là tất cả, tất cả là một". Thí dụ

- 00.52.06: " Pháp lực bất tư nghì được cổ đấng kim ư nhứt mao đoạn hiện bảo vương sát. Thế gian chơn điều ngự tùy cơ đậu giáo tọa như trần lý chuyên đại pháp luân"
- 01.00.05: Tùy cơ đậu giáo(Kinh điển Phật có 2 loại: Bất liễu nghĩa, liễu nghĩa; Khế lý, khế cơ. Kinh Liễu nghĩa chỉ Khế lý. Bất liễu nghĩa chỉ khế cơ). Kinh Khế lý tuyệt vời nhất đưa đến đỉnh giải thoát.
- TLN 28: CHƯƠNG 4- PHẬT KHAI THỊ NHƯ LAI TÀNG RỜI TẤT CẢ TƯỚNG LÀ TẤT CẢ PHÁP- KỶ 28 (ngày 24/4/1994)**
- 00.04.00: Nhắc lại Bối giác hiệp trần. Bối trần hiệp giác
- 00.07.00: Trí tuệ không phát sanh, Phiền não không giảm: Tu sai
- 00.09.27: " Hành tàng hư thật tự gia tri. Họa phúc nhơn do cánh gián thù..."
- 00.12.50: *Phật khai thị Như Lai Tàng rời tất cả tướng là tất cả pháp*
- 00.13.30: Vũ trụ quan và nhân sinh quan theo Phật giáo
- 00.20.33: Bản thể và hiện tượng bất tức bất ly. Thí dụ.
" Áo hóa không thân tức Pháp thân"
- 00.26.16: Như Lai Tàng rời tất cả tướng là tất cả pháp
- 00.30.14: Như Lai Tàng không là Thất đại(đất, nước, hỏa...), lục căn, Như Lai, ... nhưng không rời thất đại ..., tùy chúng sanh tâm, ứng sở tri lượng, tuần nghiệp phát hiện: Bất tức bất ly
- 00.42.55: Như Lai Tàng là trí, là đắc?
- 00.46.01: Trong cuộc sống nên quán vạn pháp duyên sanh như huyễn
- 00.49.03: Giải thích ý nghĩa 10 danh hiệu của đức Phật
- 00.57.12: Không nên tự khinh mình, khẩn vái lạy lục, cầu xin .
- 00.59.15: Dùng Phật nhãn nhìn vạn pháp không có vấn đề là hay không là trong bản thể chân như
- 01.07.00: Địa tạng chính là tâm của mình nên tụng kinh Địa tạng là vô ích
- TLN29: CHƯƠNG 4- DÙNG PHẬT NHÃN NHÌN HIỆN TƯỢNG VẠN PHÁP KHÔNG CÓ VẤN ĐỀ LÀ HAY KHÔNG LÀ TRONG NHƯ LAI TÀNG BẢN THỂ CHÂN NHƯ MẪU NHIÊM- MÊ VỌNG KHÔNG CÓ NGUYÊN NHÂN HẾT MÊ LÀ BỒ ĐỀ- KỶ 29 (ngày 01/5/1994)**
- 00.00.42: Tất cả cái có trong vạn pháp đều nằm trong cái không.
- 00.07.45: Không có vấn đề "là hay không là" trong bản thể Như Lai Tàng
- 00.11.55: Như Lai Tàng(Như:bất biến; Lai:tùy duyên; Tàng: chứa)
- 00.22.37: Trục chỉ
- 00.23.12: Chơn như (Chơn:bất khả khiên; Như:bất khả lợc): Viên mãn tròn đầy
- 00.31.05: " Thân tại hải trung hưu mịch thủy. Nhược hành lãnh thượng mạc tầm sơn"
- 00.32.13: Như Lai Tàng hiện hữu trong hiện tượng vạn pháp
- 00.33.44: Sức sống vô tác nhậm vận(không cần để ý)
- 00.38.42: Pháp thân không rời Ứng thân: Bất tức bất ly
- 00.39.12: Mê vọng không có nguyên nhân hết mê là giác
- 00.40.29: Do nguyên nhân nào có vọng để che mắt tâm tánh sáng suốt?
- 00.44.25: Quả Vô thượng Bồ đề Như Lai chứng đắc không thật không hư
- 00.46.23: Sự chứng đắc dựa trên sự an lạc giải thoát của chính mình. Nhận thức chân lý đúng, sống hợp với chân lý

- 00.50.02: Tánh Giác không lúc nào *tạm vắng*. Đã gọi là Vọng làm sao có nguyên nhân.
- 00.52.46: " Thị phi vô thật tướng tất cánh tởng thành không. Trường đoản gia gia hữu đương nhiên xứ xứ đồng""
- 00.55.43; Quy: hồi đầu, trở về. Quy y Phật...
- 00.56.30: Cái mê không có nguyên nhân do vọng mà sanh ra nên không có cái diệt.
- 00.57.15: " Vô vô minh diệt vô minh tận nãi chí vô lão tử diệt vô lão tử tận"
- 01.03.45: Người được đạo Bồ đề ví như người tỉnh giấc kể chuyện trong chiêm bao. "Lô sơn vân vũ Triết giang triều. Vị đáo thiên ban hận bất tiêu. Đáo dĩ hoàn lai vô biệt sự. Lô sơn vân vũ Triết giang triều"

TLN30: CHƯƠNG 4- MÊ VONG KHÔNG CÓ NGUYÊN NHÂN HẾT MÊ LÀ BỒ ĐỀ(tt)-LAI RƠI VÀO NHẬN THỨC ĐỐI ĐÃI CỦA THUYẾT NHƠN DUYÊN VÀ TỰ NHIÊN- KỶ 30 (ngày 08/5/1994)

- 00.03.26: Trục chỉ
- 00.25.30: Pháp môn Tịnh độ, niệm Phật A Di Đà, câu vãng sanh
- 00.26.34: Cách niệm chú vãng sanh kết quả
- 00.33.35: Người chánh nói pháp tà thành pháp chánh. Người tà nói pháp chánh thành pháp tà. Trì chú chỉ để áp đảo vô minh
- 00.34.45: Trì hành cần hợp nhất
- 00.41.32: Như Lai nhìn vạn pháp thập như thị nên được Vô thượng Bồ đề vậy thôi
- 01.02.20: Lại rơi vào nhận thức đối đãi của thuyết nhơn duyên và tự nhiên
- 01.07.00: Hiểu được vạn pháp do nhân duyên sanh: Chơn lý tục đế, bất liễu nghĩa; Vô sanh pháp nhẫn
- 01.07.40: Không phải nhân duyên tự nhiên, không hòa không hợp, vạn pháp duyên sanh như huyền: Đệ nhất nghĩa đế
- 01.14.46: Tánh nghe theo tục đế (Duy thức) có 8 điều kiện; theo đệ nhất nghĩa đế tánh nghe lúc nào cũng có, có tiếng nghe động không tiếng nghe tĩnh

TLN31: CHƯƠNG 4- LAI RƠI VÀO NHẬN THỨC ĐỐI ĐÃI CỦA THUYẾT NHƠN DUYÊN VÀ TỰ NHIÊN(tt)- PHÁT CHỈ HAI NGHĨA QUYẾT ĐỊNH- KỶ 31 (ngày 15/5/1994).

- 00.00.44: Nồng cơ của nào Phật : Giao ly nhân quả và nhân duyên (tục đế):
Giao ly nhân quả nghĩa nào (chơn đế).
- 00.22.09: Tầng thức: Alayda, Dị thực, Nhất thiết chủng . Thí dụ
- 00.33.12: Đức Phật là bậc Đại giác nhưng không giúp đỡ hay chịu trách nhiệm cho ai. Phật chỉ dạy về nhân quả để tránh.
- 00.35.28: Giáo lý nhân duyên: Đại Tiểu thừa cộng pháp
- 00.37.10: *Phật chỉ hai nghĩa quyết định*. Ông A Nan trần thuật chỗ thâm ngộ và thỉnh pháp tu giải thoát
- 00.38.12: Tâm ngộ thật tướng (vô tướng)
- 00.44.30: Thân ý khinh an
- 00.47.26: Như Lai dùng vô số phương tiện để thuyết pháp. Khế kinh: (Pháp hoa, Thủ lạng nghiêm..).Khế cơ(dạy bậc trung và hạ) hoặc khế lý(dạy bậc thượng), không bao giờ đi cùng nhau

- 00.55.47: "Nhơn sanh trí dị sanh, trí sanh nhơn dị lão. Tâm trí nhất thiết sanh bất đắc vô thường đáo"
- 01.00.00: Hoa sen : Nhơn quả đồng thời: Tất cả mọi người là Phật. Ngay trong phàm phu đã có tánh Phật. Thập như thị
- 01.03.30: Khế lý: Mọi người thành Phật hay không là do ở mình, không nhờ vả ai được, không thể mua phước đức trí tuệ vì không ai có thể bán .
- 01.08.53: Hữu dư y Niết bàn, Vô dư y Niết bàn
- TLN32: CHƯƠNG 4- PHÁT CHỈ HAI NGHĨA QUYẾT ĐỊNH- NGHĨA QUYẾT ĐỊNH THỨ NHẤT- KỶ 32 (ngày 05/6/1994).**
- 00.00.17: Phật giáo có ngũ minh: Nội minh, nhân minh (nhân minh nhập tính lý), thanh minh, y phương minh, công xảo minh.
- 00.04.10: Sự tác dụng của sắc tâm vô thị
- 00.05.25: Giáo lý đạo Phật không rời giáo lý nhân duyên, nhân quả.
- 00.08.38: Dựa vào nhân tu mà biết quả sở chứng. Thí dụ
- 00.13.47: Muốn thành Vô thượng Bồ đề phải đoạn trừ: Kiến Tư hoặc, Trần sa hoặc, Vi tế vô minh
- 00.32.59: Khai thị về năm thứ ô trược: Tánh sắc chơn không....
- 00.35.50: Kiến trược: Không đại+ Kiến đại. Thí dụ
- 00.40.56: Kiếp trược: Tánh thấy, nghe, hiểu biết tác dụng vào đời này, vọng thanh. Học Thập thiện nghiệp nào nên bỏ, tham sân, bói sai nào dảm.
- 00.51.54: Phiền não trược: Tri giác và lục trần tác dụng vào nhau vọng thành "Lục căn, lục trần vọng tác vô biên chi tội"
- 00.56.02: Chúng sanh trược: Thân tâm và tri kiến đối nghịch nhưng tác dụng vào nhau vọng thành
- 01.02.59: Mệnh trược : Tánh thấy, nghe, ngửi, nếm, xúc, biết vốn không sai khác và lục trần, thế nào những khác dùng vọng thanh
- 01.06.30: Tại sao kinh A Di Đà cho là khó nghe
- 01.13.00: Hiểu đúng " vọng sanh"
- 01.08.03: "Thập phương tam thế Phật, A Di Đà đệ nhất".
- TLN33: CHƯƠNG 4- NGHĨA QUYẾT ĐỊNH THỨ NHẤT- DƯA VÀO NHƠN TU MÀ BIẾT QUẢ SỞ CHỨNG- KỶ 33 (ngày 12/6/1994).**
- 00.00.52: Ngũ trược ác thú. Thí dụ
- 00.07.22: Dựa vào nhơn tu mà biết quả sở chứng
- 00.10.00: Con người thường bị Tứ đảo chi phối (vô thường, khổ, vô ngã, bất tịnh)
- 00.12.00: Muốn được thường, lạc, ngã, tịnh thì phải lựa bỏ những gì là gốc rễ sanh tử, tất cả đều có nguyên nhân.
- 00.14.07: Chuyển hóa tánh hư vọng sanh diệt trở về bản giác tịnh minh. Dựa trên bản giác tịnh minh làm nhơn địa tu hành thì quả địa chứng đắc mới viên mãn.
- 00.15.00: Xuất gia hay tại gia dụng công tu hành mong cầu chứng đắc hay mong sau khi chết được sanh vào thế giới đẹp để ở nơi xa xăm nào đó là bị lạc vào Vô sắc giới, không được gì hết.

- 00.17.40: Tu hành là việc làm của người lãng nước(gột rửa, hóa giải, khách trần phiên não).
- 00.19.54: Chỉ có đức Phật mới có thập bát bất cộng pháp
- 00.22.17: Con người khổ do Tham, sân, si.
- 00.31.57: Dựa nhờ tu mà biết quả sở chứng. Thí dụ
- 00.38.14: Cúng dường, bố thí không cần ghi tên là ý tứ của Phật
- 00.39.26: Trục chỉ
- 00.40.02: Ngộ, Giải ngộ, Thâm ngộ, Chứng ngộ
- 00.42.53: Như Lai Tàng
- 00.47.18: Phật A Súc là Phật Bất Động
- 00.47.40: Phật A Di Đà có tên Vô lượng quang, Vô lượng thọ.
- 00.56.31: Địa, thủy, hỏa, phong, không: ngũ đại là vật lý
Kiến đại, thức đại: Hai hiện tượng không hình tướng trong Như Lai tạng: Tâm lý sanh bất giác: Ngũ trược
- 01.01.03: Tại sao các hàng Thanh văn, Bồ tát không cầu thành Phật nhanh?(Thế thế thường hành Bồ tát đạo)
- 01.08.46: Kinh Duy Ma Cật:"Trước kia Phật tu nhân bất tịnh hay sao giờ thành Phật cõi nước Ngài không thanh tịnh?"
- 01.10.23: Nên dĩa trên Thế tánh tình minh ma tu, sống nung, sống hộp thì không hy vọng, khỏi cầu xin ma Voathoong Boaneatohien.
- TLN 34: NGHĨA QUYẾT ĐỊNH THỨ HAI- TRẮC NGHIỆM SỰ ĐIÊN ĐẢO Ở CĂN HAY Ở TRẦN ĐỂ TÌM MỐI MANH MỞ GÚT - KỶ 34 (ngày 19/6/1994).**
- 00.02.35: Quả sở chứng có thể thấy được qua biểu lộ của thân, khẩu, ý.
- 00.03.59: Trắc nghiệm sự điên đảo ở căn hay ở trần để tìm mối manh mở gút
- 00.08.03: Điên đảo: Vô thường cho là thường, lấy khổ làm vui...
- 00.10.43: Qua ba nghiệp, cội rễ phiên não ở đâu ai làm? Ai chịu?
- 00.12.19: Ý Đức Phật muốn cho mọi người biết trong ta không có phiên não.
Kinh Thủ Lăng Nghiêm cũng dạy như vậy
- 00.13.11: Giáo lý khế cơ bất liễu nghĩa:" Lục căn lục trần vọng tác vô biên chi tội"
- 00.42.29: " Pháp lực bất tư nghì được cổ đằng kim u nhứt mao đoạn hiện bảo vương sát. Thế gian chơn điều ngự tùy cơ diệu giáo tọa như trần lý chuyên đại pháp luân"
- 00.45.14: Căn cảnh là nguồn gốc của sự buộc rang muốn tháo gỡ phải tìm một căn thù thắng nhất
- 00.48.03: Định nghĩa thế giới. Công đức của 6 căn
- 01.18.45: Không căn nào là nguyên nhân khổ
- 01.19.50: Lục căn, lục trần, lục thức là dữ kiện chứng đắc Vô thượng Bồ đề
- TLN 35: CHƯƠNG 4-SẮC KHÔNG TÁC DỤNG LẤN NHAU, PHẢN ẢNH RA CĂN TRẦN THÀNH NĂNG SỞ- KỶ 35 (ngày 26/6/1994).**
- 00.03.14: Trong đạo Phật có 1 số từ dùng phép cộng hay nhân đều không chính xác. Thí dụ: 84.000 pháp môn chỉ là thành ngữ chỉ cho 1 số người
- 00.08.18: Giáo lý tục đế: " Lục căn, lục trần, lục thức vọng tác vô biên chi tội mê luân khổ hải thâm nhập tà đồ"

Giáo lý chơn đế: Lục căn, lục trần, lục thức không tội lỗi, là công cụ chứng đạo

- 00.12.26: Mười tám pháp bất cộng chỉ có Như Lai mới có: Thân vô thất, Khẩu vô thất, Ý vô thất, Vô nhị tướng, Vô bất định tâm, Vô bất tri hi xả,
 00.26.25: Sắc không tác dụng lẫn nhau, phản ảnh ra căn trần thành năng sở
 00.28.39: Quả Tu đà hoàn: hóa giải Kiến hoặc (tà kiến)
 00.29.25: Vô minh: từ vi tế đến thô (sân, trụ, dị, diệt) tướng vô minh
 00.35.42: Sáu căn là một hay là sáu?
 00.55.49: Sự tạo thành và công dụng của 6 căn
 01.05.22: Sáu căn bị hạn chế bởi tánh giác minh bị trở thành minh giác.
TLN 36: CHƯƠNG 4-VONG NĂNG SANH SỞ LÀM HẠN CHẾ TÁNH GIÁC MINH. LỤC CĂN TOÀN KHUYẾT TRI KIẾN VẪN KHÔNG THÊM BỐT- KỶ 36 (ngày 03/7/1994).
 00.00.32: Đề ý Năng, Sở . Thí dụ.
 00.08.20: Sáu căn bị hạn chế bởi tánh giác minh bị trở thành minh giác.
 00.16.30: Xa lìa 12 tướng hữu vi còn tâm nhận thức trong sạch, thanh tịnh
 00.27.09: Làm chủ được 1 căn sẽ tháo gỡ được 5 căn còn lại
 00.32.41: Không cần có tiền trần mà tri kiến vẫn phát khởi, tri kiến giác minh phát ra nhận thức trong sáng(tánh vô ký: thiện tiêu cực)
 00.42.29: Bồ tát Quán thế âm lục căn hỗ dụng
 00.52.20: Các căn được giải thoát thì tánh giác minh tự phát ra (A Na Luật Đà, thần nữ Căn Già, Kiều Phạm Ba Đề..)
 01.02.02: Dựa vào Nhân tu mà biết Quả chứng. Thí dụ
 01.09.00: Trục chỉ
TLN 37: CHƯƠNG 4-PHẬT BẢO ĐÁNH CHUÔNG ĐỂ NGHIÊM XÉT TÁNH NGHE CỦA NHĨ CĂN LÀ THƯỜNG TRÚ- KỶ 37 (ngày 10/7/1994)
 00.03.00: “ Lý tri đốn ngộ sự nãi tiệm trừ”. Chỉ có ngài Duy Ma Cật đạt được.
 00.14.17: Phật tử tại gia nên tiệm tu, đốn ngộ
 00.16.35: Hàng Thanh văn giác ngộ như sốt rét cách nhật.
 00.19.36: Làm chủ được căn, trần, thức, vạn pháp dù còn nhưng xem như không có .
 00.24.54: Phật có tam năng, tam bất năng
 00.30.00: Tâm đại giác: Như Lai Tàng tâm
 00.34.35: Ông A Nan nghi ngờ: Kiến văn giác tri không có tự thể
 00.35.52: Quả sở chứng có bảy thứ tên gọi: Chơn như, Bồ đề, Niết bàn, Phật tánh, Am ma la thức(A lạy da, Nhất thiết chủng thức), Không Như Lai tàng(Như Lai viên giác diệu tâm), Đại viên cảnh trí.
 00.36.02: Tâm trong Phật giáo bao trùm hư không và thế giới hữu lậu
 Kinh Hoa Nghiêm:” Nhược nhơn dục liễu tri. Tam thế nhất thiết Phật. Ứng quán pháp giới tánh. Nhất thiết duy tâm tạo”
 00.40.48: Rời các tướng cho đến tâm niệm tư duy thì lấy gì làm nhân tu hành?
 00.44.30: Khai thị tánh nghe của nhĩ căn là thường trú
 00.50.00: Mắt mù vẫn thấy cái đen. Không có mùi thơm... vẫn còn tánh ngửi,nếm vô ký. Không còn tâm phân biệt thương ghét vẫn còn cái thường trực trong tâm mọi người là chơn tâm thường trú.
 00.59.30: Trục chỉ

01.04.00: Không có căn nào rời trần mà mất đi công năng thanh tịnh thường trú của chính mình.

TLN 38: CHƯƠNG 5- HIỂU BIẾT CHÔNG THÊM HIỂU BIẾT LÀ GỐC RỄ CỦA VÔ MINH. HIỂU BIẾT VAN PHÁP ĐÚNG NHƯ THẬT LÀ NHÂN TỐ CỦA NIẾT BÀN HIỆN TẠI- KỶ 38 (ngày 17/7/1994)

00.06.29: *Hiểu biết chông thêm hiểu biết là gốc rễ vô minh*(tri kiến lập tri).

00.08.32: Vấn đề mở gút: Ở nơi thân tâm cái gì là gút? Mở như thế nào?

00.52.10: Khai thị chân lý vốn không hai. Phật Phật đạo đồng

00.53.17: Cái gút thắt khiến cho ông lưu hồi sanh tử, chính là sáu căn của ông

00.54.05: Sáu căn cũng giúp mau đến chỗ giải thoát, Vô thượng Bồ đề

00.54.43: Vì sao sáu căn là nguyên nhân luân hồi sanh tử và được Bồ đề, Niết bàn cũng do sáu căn?

00.55.25: Nhãn căn, nhĩ căn dễ phát sanh tội lỗi nhất.

01.06.15: Căn và trần đồng một gốc cột mở không hai nguồn. Thức phân biệt không có thật.

TLN 39: CHƯƠNG 5- HIỂU BIẾT CHÔNG THÊM HIỂU BIẾT LÀ GỐC RỄ CỦA VÔ MINH. HIỂU BIẾT VAN PHÁP ĐÚNG NHƯ THẬT LÀ NHÂN TỐ CỦA NIẾT BÀN HIỆN TẠI(tt)- KỶ 39 (ngày 24/7/1994)

00.02.00: Sáu căn, sáu trần là nguyên nhân khổ đau. Cần làm chủ căn, trần

00.03.56. Thương, ghét, thân, sơ, hỉ, nộ... là gút thắt. Từ bi, hỉ xả, thiền định, trí tuệ... là mở, gút được tháo.

00.16.15: Thanh văn, Duyên giác, Bồ tát, Phật là Thánh nhơn xuất thế gian. Khổng tử, Gandhi: Thánh hiền

00.21.47: “ Tri kiến lập tri tức vô minh bôn. Tri kiến vô kiến tư tức Niết bàn”

00.26.27: Khen chê không lay động (Bát phong suy bất động) vì khen chê có thể không trúng

00.34.50: Đức Phật có đại hùng, đại lực, đại từ bi

00.38.30: Bài trùng tụng: “ Chơn tánh hữu vi không. Duyên sanh cố như huyễn. Vô vi vô khởi diệt. Bất thật như không hoa. Ngôn vọng hiển phi chơn. Vọng chơn đồng nhị vọng. Vu phi chơn phi chơn. Vân hà kiến sở kiến. Trung gian vô thật tánh. Thị cố dục gia lô. Kiết giải đồng sở nhơn. Thánh phàm vô nhị lộ. Nhữ quán giao trung tánh. Không hữu nhị câu phi. Mê hồi tức vô minh. Phát minh tiện giải thoát. Phục giải nhơn tứ đệ. Lục giải nhứt diệt vong. Căn tuyền trạch viên thông. Nhập lưu thành chánh giác. Đà Na vi tế thức. Tập khí như bặc lưu. Chơn phi chơn cũng mê. Ngã thường bất khai diễn. Tự tâm thủ tự tâm. Phi huyễn thành huyễn pháp. Bất thủ vô phi huyễn. Phi huyễn diệt bất sanh. Huyễn pháp như hà lập. Như huyễn tam ma đề. Kim cang vương bảo giác. Thử thị Diệu Liên Hoa. Đờn chỉ siêu vô học. Thử A tỳ Đạt ma. Thập phương Bạt già phạn. Nhất lộ Niết bàn môn”

00.56.51: “Ngôn vọng hiển phi chơn. Vọng chơn đồng nhị vọng”(Không làm ác tự thành thiện, không cần cầu thiện). Bỏ tham sân si có Niết bàn không cầu.

01.03.07: Đừng chấp mắc hữu vi, tự nó thành vô vi. Bất cầu chơn bất đoạn vọng

- 01.04.52: Huyền Giác thiên sư: “ ...Hữu nhơn vấn ngã giải hà tông. Báo đạo ma ha Bát nhã lục. Hoặc thị hoặc phi nhơn bất thức. Thuận hành nghịch hành thiên mạc trắc”
- 01.07.00: “ Khí hữu trước vô bệnh diệc nhiên. Hoàn như tị mạch nhi đầu hỏa”
- TLN 40: CHƯƠNG 5- TÓM LƯỢC Ý THỨ BÀI TRÙNG TUNG- KỶ 40 (ngày 31/7/1994)**
- 00.00.18: “ Thiên thượng thiên hạ duy ngã độc tôn. Vô lượng sanh tử u kim tận hỷ”: Vận dụng tứ tất đàn.
- 00.10.45: “Ngôn vọng hiển phi chơn. Vọng chơn đồng nhị vọng”
- 00.24.05: Đạo Phật không là một tôn giáo tín ngưỡng.
- 00.25.00: “Vu phi chơn phi chơn” (Sai hoặc đúng đều bỏ)
- 00.28.00: “ Vân hà kiến sở kiến. Trung gian vô thật tánh. Thị cô dục gia lô”
- 00.35.25: Tâm vốn không có gì hết nhưng tác động vào mắt sanh ra cái thấy, vào tai sanh cái nghe, ... từ đó sanh phiền não, vì vậy nên tập làm chủ cái thấy, nghe như không thấy, không nghe (mở gút) để giải thoát.
- 00.38.05: Mở từ 1 đến 6 gút(mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý) tùy theo từng căn để hóa giải, khi đó tâm không còn, vọng không thấy.
“ Vọng nguyên vô xứ tức Bồ đề”
- 00.43.35: Chọn trong lục căn, căn nào dễ diệt phiền não vô minh thì đoạn trước. Tùy căn cơ từng người mà thiên định khác nhau. (Căn tuyền trạch viên thông)
- 00.54.50: Quán “ xem thường” vạn pháp
- 00.56.00: Diệt trừ Kiến hoặc đọa quả Nhập lưu(nghịch lưu) Tu đà hoàn
00. 59.45: Lục tức Phật: (Lý, danh tự, quán hành, tương tự, phần chứng, cứu cánh) tức Phật
- 01.07.22: Thức A đà na bị thức thứ 7 Mạt na che phủ(chấp ngã)
- 01.08.55: Tu mong cầu được thành Phật, Niết bàn (Tự tâm thủ tự tâm. Phi huyền thành huyền pháp)
- 01.15.15: Pháp tu Như huyền tam ma đề (xem thường, khinh bỉ...)
- TLN 41: CHƯƠNG 5- TÓM LƯỢC Ý THỨ BÀI TRÙNG TUNG (tt)- KỶ 41(ngày 07/8/1994)**
- 00.00.02: Vì sao xa lìa thương ghét thế gian lại được gọi là tu Vô lậu nghiệp?
- 00.01.33: “ Tùy trần trực cảnh ngã pháp hoạnh sanh. Vô minh cứu cánh vọng thành. Tham sân si mạnhữu lậu nghiệp”
- 00.14.30: Đọc bài trùng tụng
- 00.16.30: Trục chỉ.
- 00.17.51: Pháp hữu vi, vô vi
- 00.23.44: Vô vi : Không có gì, nên đừng hy vọng
- 00.30.15: Hết vọng là chơn mà không cầu chơn trong khi hết vọng. Hết vọng cầu chơn là tìm thêm 1 cái đầu để chồng lên cái đầu mình đã có
- 00.37.06: Căn trần phát xuất từ Như Lai Tàng không tội lỗi
- 00.48.30: Đương thể tức không. Thí dụ
- 01.03.00: Tu Thiên là tư duy tu. Quán vạn pháp duyên sanh như huyền (Như Như huyền tam ma đề) là cách tu ưu việt nhất

- 01.08.07: Giáo lý đại thừa không rời khỏi giáo lý tiểu thừa mà có được (thiền: tư duy tu). Thí dụ.
- 01.11.30: Như Lai Tàng.
- 01.18.00: Thất đại (địa đại: Sắc bắt dị không, không bắt dị sắc...)
- TLN 42: CHƯƠNG 5- CHỈ MỘT CÁI KHĂN MÀ SÁU LẦN CỘT THÌ THÀNH SÁU GÚT MỠ HẾT SÁU GÚT MỘT CŨNG KHÔNG CÒN - KỶ 42 (ngày 28/8/1994)**
- 00.03.12: Người theo đạo Phật không thờ bất cứ một vị thần thánh nào.
- 00.09.20: Lục giải nhưt diệt vong
- 00.11.00: Y áo trong đạo Phật
- 00.22.10: Sáu gút tiêu biểu cho 6 căn. Tâm thể chỉ có một. Tâm dụng có sáu
- 00.25.40: Căn nào nhẹ thì mở trước, sau đó mở theo thứ lớp
- 00.29.04: Trực chỉ
- 00.29.45: Trí thể là một. Hằng ngày ta sống trong cái dụng của trí
- 00.30.42: Bất giác vô minh tạo nên gút: tham, sân, si, mạn ...
- 00.32.40: “ Tri kiến lập tri tức vô minh bôn. Tri kiến vô kiến tư tức Niết bàn”
- 00.34.30: Chấp ngã- Chấp pháp.
- 00.37.30: Đại Trí Văn Thù tiêu biểu cho Vô phân biệt trí(Căn bản trí)
Phổ Hiền Bồ tát tiêu biểu cho tinh tấn (Đại hành)
- 00.43.44: Diệt trừ ngã chấp(tài sản sự nghiệp...) trước sau đó diệt pháp chấp.
- 00.46.10: Ngã pháp đều không: Ngã pháp câu không: Nhị không
- 00.52.25: Quả vị có thấp cao giải thoát giống nhau không khác mấy. Căn trần Thức giới là dữ kiện chứng viên thông
- 00.58.18: Tuệ nhãn được Viên dung Thông đạt
- 001.00.00: Nhục nhãn, Thiên nhãn, Pháp nhãn(quán Ngã không), Tuệ nhãn, Phật nhãn(Ngã pháp giai không)
- 01.06.00: Nên áp dụng Tuệ nhãn trong mọi lúc mọi nơi
- 01.11.50: Hằng ngày chúng ta có thể sử dụng đủ Ngũ nhãn
- 01.12.42: Phật hỏi đại chúng về nhân duyên ngộ đạo và dữ kiện chứng đắc
- 01.13.00: Lậu: Hoặc: Sai lầm về nhận thức, lọt rớt trong 3 cõi
- TLN 43: CHƯƠNG 5- PHÁT HỎI ĐẠI CHÚNG VỀ NHÂN DUYÊN NGỘ ĐẠO VÀ DỮ KIẾN CHỨNG ĐẮC VIÊN THÔNG: Lục trần - KỶ 43(ngày 04/9/1994)**
- 00.14.40: Pháp tướng Duy thức học: Y tha duyên nhi sanh khởi
Pháp tánh: Duyên sanh như huyễn
- 00.19.08: Đùng quán tưởng. Tập quán duyên sanh như huyễn
- 00.23.49: Thập bát giới
- 00.40.01: Do Lục trần (Thanh trần, Sắc trần, Hương trần, Vị trần, Xúc trần, Pháp trần) được viên thông
- 01.17.38: Diệt tận định: Sáu căn cắt đứt sáu trần
- 01.20.00: Thời gian và không gian có được nhờ vật chất.
- TLN 44: CHƯƠNG 5- PHÁT HỎI ĐẠI CHÚNG VỀ NHÂN DUYÊN NGỘ ĐẠO VÀ DỮ KIẾN CHỨNG ĐẮC VIÊN THÔNG: Lục trần(Trực chỉ) - KỶ 44 (ngày 11/9/1994)**
- 00.00.53: Bát phong suy bất động: Quán vạn pháp như huyễn.
- 00.20.50: Trực chỉ

- 00.21.13: Diệt hoặc Kiến tư ra ngoài ba cõi: Giải thoát, giác ngộ (quả vị Thanh văn)
- 00.45.20: Bồ đề Niết bàn có đẳng cấp, do mức độ đoạn trừ vô minh phiền não khác nhau gồm: (Thanh văn, Duyên giác, Bồ tát, Phật) Bồ đề.
- 00.51.00: Quả vị có thấp cao giải thoát giống nhau không khác mấy
- 00.54.42: Sự chứng đắc viên thông dựa trên sáu căn, sáu trần, sáu thức.
- 00.55.12: Đừng chạy theo ai hết chỉ học, sống và làm theo chánh pháp bằng cái tâm đặc của riêng mình.
- 01.00.42: “ Vô biên phiền não đoạn. Vô lượng pháp môn tu”
- 01.01.17: Trần chi nhiễm ô khi tác động vào lục căn của người chưa tự chủ.
- 01.10.00: Trần là một hiện tượng biểu hiện phát xuất từ Như Lai Tàng thanh tịnh, có tội lỗi gì đâu!
- 01.14.53: Các A La Hán nhìn vạn pháp qua thập như thị: bát phong bất động
- TLN 45: CHƯƠNG 5- PHÁT HỎI ĐẠI CHÚNG VỀ NHÂN DUYÊN NGŨ ĐẠO VÀ DỮ KIẾN CHỨNG ĐẮC VIÊN THÔNG: Ngũ căn - KỶ 45 (ngày 18/9/1994)**
- 00.14.20: Do Nhãn căn đượ viên thông (Chánh định)
- 00.17.00: Gọi nhãn căn(bất liễu nghĩa) . Nhãn, nhi... căn gọi là nhãn, nhi... vậy thôi.
- 00.26.20: Người= Sắc thủ thú = Bồ đặc già la
- 00.39.07: Tam muội chơn hòa là cái gì?
- 00.41.02: Mọi người có thể dùng lửa thiền định (chánh định) để đốt cháy những đau khổ ở bên ngoài
- 00.43.12: Chánh thọ là gì?
- 00.44.15: “Nhất tức nhất thiết. Nhất thiết tức nhất”.
- 00.52.00: Đừng chờ “Lạc kiến chiếu minh kim cang tam muội” nào đó mà nên bồi dưỡng trí tuệ bằng trí tuệ thực sự có tư duy thiền định.
- 00.52.20: Do Tỷ căn đượ viên thông (Quán số tức)
- 00.53.46: Trì tụng kinh điển sao cho đúng ? Thí dụ
- 00.58.59: Quán số tức: Điều hòa hơi thở ra vào để cột tâm bỏ vọng (sơ cơ , định chưa sanh tuệ). Thí dụ
- 01.06.25: Nên tu thiền định để sanh trí tuệ (quán 12 nhân duyên, duyên sanh như huyễn ...)
- 01.15.40: Quả Hữu học: Tu đà hoàn, Tư đà hàm, A na hàm
Quả Vô học: A la hán
- 01.16.21: Do thiệt căn đượ viên thông
- 01.17.00: Tam ma đề = Tam muội
- 01.22.00: “Thủy bất tẩy thủy diệu cực pháp thân. Trần bất nhiễm trần phản trặc tự kỷ”
- TLN 46: CHƯƠNG 5- PHÁT HỎI ĐẠI CHÚNG VỀ NHÂN DUYÊN NGŨ ĐẠO VÀ DỮ KIẾN CHỨNG ĐẮC VIÊN THÔNG: Ngũ căn(tt) - KỶ 46 (ngày 25/9/1994)**
- 00.00.42: Bồ tát: Giác hữu tình . Hữu tình giác . Đại đạo tâm thành tựu chúng sanh
- 00.10.25: Do thân căn đượ viên thông
“Cuộc đời chẳng có gì vui” (bất liễu nghĩa)

- 00.23.50: Do ý căn được viên thông
- 00.24.10: Tu Bồ đề = Giải không đệ nhất
- 00.29.40: Tri kiến đồng như Phật: Vạn pháp duyên sanh như huyễn
- 00.31.37: Kinh Kim cang: “Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng. Nhược kiến chư tướng phi tướng tức kiến Như Lai”
- 00.38.50: Trục chỉ
- 00.44.15: Căn trần không làm nên tội lỗi cho ai mà còn là dữ kiện đạt đạo
- 00.49.00: Giác ngộ giải thoát ở trên mặt đất này
- 00.54.00: Không cần thọ giới của ai miễn giữ thân, khẩu, ý thanh tịnh(Độc giác)
- 01.02.24: Do nhãn thức được viên thông
- 01.08.03: Tánh Thức (Thất đại) thanh tịnh bản nhiên châu biến pháp giới
- TLN 47: CHƯƠNG 5- PHÁT HỎI ĐẠI CHÚNG VỀ NHÂN DUYÊN NGỘ ĐẠO VÀ DỮ KIẾN CHỨNG ĐẮC VIÊN THÔNG: Lục thức - KỶ 47(ngày 02/10/1994)**
- 00.01.13: Do nhãn thức được viên thông
- 00.06.05: Ông Xá Lợi Phát số kiếp thọ sanh lên xuống nhiều như số cát sông Hằng
- 00.17.08: Xá Lợi Phát: Trí tuệ đệ nhất. Nhận thức lý nhân duyên mà ngộ đạo.
- 00.19.20: Nhân duyên: nhân chánh+nhân phụ (gồm nhiều nhân chánh phụ khác). Thí dụ
- 00.26.40: “ Tâm không ngăn mé” (Như Lai Tàng tâm, Nhất thiết chủng thức, A lay da thức)
- 00.38.30: Do nhĩ thức được viên thông
- 00.38.40: Phật= Pháp vương
- 00.46.50: Bồ tát Phổ Hiền sử dụng tánh nghe của tâm mà nhận biết(nghe bằng trí hiểu biết)
- 00.52.00: Đừng bao giờ tưởng tượng có vị Bồ tát cỡi voi trắng sáu ngà đến xoa đầu an ủi mình: Sai, sẽ bị loạn tâm trí
- 00.52.47: Do tỷ thức được viên thông
- 00.53.16: Xa ma tha: Chỉ; Tam ma bát đề: Quán; Thiền na: Chi+ Quán
- 00.55.02: Do thiệt thức được viên thông
- 00.55.51: Ông Phú Lô Na thuyết pháp đệ nhất
- 00.56.55: Tứ vô ngại biện tại(Tứ vô ngại ý, tứ vô ngại giải, tứ vô ngại biện): Pháp vô ngại, Nghĩa vô ngại, Từ vô ngại, Lạc thuyết vô ngại
- 01.00.51: Do thân thức được viên thông.
- 01.01.16: Ưu Ba Ly trì luật đệ nhất
- 01.03.32: Đại bi thuộc Mật tông; A Di Đà thuộc Tịnh độ tông
- 01.06.01: Do ý thức được viên thông
- 01.06.55: Mục Kiền Liên thần thông đệ nhất
- 01.07.00: Du hí thần thông tự tại
- TLN 48: CHƯƠNG 5- PHÁT HỎI ĐẠI CHÚNG VỀ NHÂN DUYÊN NGỘ ĐẠO VÀ DỮ KIẾN CHỨNG ĐẮC VIÊN THÔNG: Thất đại - KỶ 48(ngày 09/10/1994)**
- 00.02.44: Học Phật có cần phải ăn chay không?

- 00.09.05: Sáu căn, sáu trần, sáu thức không là nguyên nhân sanh tội lỗi , có thể dựa vào để chứng đắc viên thông(Đại thừa bát cộng pháp)
- 00.10.39: Căn trần thức tạo nên tội lỗi(Đại Tiểu thừa cộng pháp)
- 00.13.20: Kinh điển Tiểu thừa chỉ nói đến thức thứ 6(nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý)thức. Đại thừa có thêm 2 thức: Mạt na thức, đệ bát A lay da thức
- 00.16.12: Tiểu thừa: Tứ đại(địa , thủy, hỏa, phong) và ngũ uẩn(75 pháp). Đại thừa: Thất đại(tứ đại, không, kiến, thức) và ngũ uẩn(100 pháp)
- 00.22.10: Hòa đại được viên thông
- 00.27.00: Vận dụng trí tuệ, niệm Phật, thể thao... để diệt lửa dâm dục
- 00.28.20: Do **Địa đại** được viên thông
- 00.30.30: Vọng tâm chấp mắc ngoại cảnh tạo nên nghiệp ác đi vào đường địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh
- 00.33.20: Dựa trên tiêu chuẩn nào để biết người đó tu trí tuệ?
- 00.33.30: Sanh lão bệnh tử, Sanh trụ dị diệt, Thành trụ hoại không, ... duyên sanh như huyễn
- 00.38.30: Trau dồi trí tuệ để thành Phật
- TLN 49: CHƯƠNG 5- PHÁT HỎI ĐẠI CHÚNG VỀ NHÂN DUYÊN NGỘ ĐẠO VÀ DỮ KIẾN CHỨNG ĐẮC VIÊN THÔNG: Thất đại (tt)- KỶ 49 (ngày 16/10/1994)**
- 00.00. 48: Do **Thủy đại** được viên thông
- 00.06.45: Thân phận của ta hiện nay không phải ngẫu nhiên mà có. Việc làm thiện ác không bao giờ mất vì vậy người học Phật sợ hơn quả .
- 00.10.30: Sự giác ngộ giải thoát không rời bỏ thế gian, đừng ảo tưởng Niết bàn chỉ có sau khi chết
- 00.17.00: Mọi người đều là Phật. Thí dụ
- 00.21.41:”Không thân”: Không chấp bản ngã
- 00.24.12: Một là tất cả. Tất cả là một
- 00.26.14: Vô sanh pháp nhẫn: Vạn pháp sanh không thật sanh, diệt không thật diệt, duyên sanh như huyễn.
- 00.33.40: Do **Phong đại** được viên thông
- 00.34.20: Bản giác diệu minh vốn có trong mọi người.
- 00.37.06: Gió vọng duyên không có thật, kết hợp vọng nghiệp hình thành nên con người
- 00.51.50:Do **Không đại** được viên thông
- 00.52.30: Trí Đại Viên Cảnh (A lay da)
- 00.54.03: Bình đẳng trí(Mạt na thức),
- 00.55.37: Ngộ chân lý
- 01.01.00: Pháp giới bất nhị
- TLN 50: CHƯƠNG 5- PHÁT HỎI ĐẠI CHÚNG VỀ NHÂN DUYÊN NGỘ ĐẠO VÀ DỮ KIẾN CHỨNG ĐẮC VIÊN THÔNG: Thất đại (tt)- KỶ 50 (ngày 23/10/1994)**
- 00.00.32: Hơn quả không cố định, tuy nhiên cải nhân rất là khó
- 00.04.50: Do **Thức đại** được viên thông
- 00.10.15: Đức Phật, ngài Di Lặc Bồ tát cũng như chúng ta đã làm người từ vi trần kiếp trước

- 00.15.10: Chúng ta đang sống trong thời kỳ của Phật Nhật Nguyệt Đăng Minh như ngài Di Lặc từng sống (Pháp thân Phật: Ánh sáng Mặt trời mặt trăng không làm cho ai tội lỗi)
- 00.21.44: Tu hành tinh tấn hay giải đãi hạt giống Phật cũng không bao giờ mất,
- 00.22.14: Người tu sĩ không nên kết thân với hạng uy quyền giàu có mà nên tự bỏ mình ra ngoài xã hội, coi mình như không ra gì để xóa được ngã chấp.
- 00.26.39: Bồ tát Di Lặc tỏ ngộ Duy tâm thức (A lạy da tâm. Tâm là thể. Thức là dụng)
- 00.28.47: Thiên định không xuất hồn được . Nói thiên định xuất hồn là ngoại đạo cũng như nói Bồ tát Thế thân xuất hồn lên cung trời Đâu xuất học Duy thức học với Bồ tát Di Lặc. Cung trời Đâu xuất ở đâu? Hồn hình dáng thế nào? không tin được.
- 00.31.01: Duy tâm là tâm năng tàng để chứa đựng sở tàng mà con người chúng ta, sông núi... là một trong vô vàn cái sở tàng (cái bị chứa).
- 00.32.41: Thức là những phân biệt, dụng của tâm. Tâm là thể
- 00.36.42: Do chấp mắc đăm mê thấy cõi đời là có. Thấy cuộc đời là không khi hiểu được tài thuộc ngũ gia. Có và không là do duy tâm thức
- 00.41.04: Người học đạo xem đời bằng trí. Người thế gian xem đời bằng sự dụng chạm cụ thể trong cuộc đời.
- 00.46.19: Mỗi một niệm lành cúng dường một vị Phật. Thọ ký chỉ là một sự kiện tất nhiên.
- 00.52.36: Nhìn bên bản thể sự vật: Duy tâm; bên hiện tượng: Duy thức.
- 00.53.05: Đại thừa Tâm pháp chia ra: 8 món Tâm vương + 51 món Tâm sở hữu pháp
- 00.55.57: Những pháp thiện ác không phải pháp của tâm mình, là khách trần, pháp sở hữu của tâm vương, do không làm chủ được tâm nên sanh khởi.
- 00.58.20: Hàng ngày ta sống trong Thức tâm phân biệt. Tâm ta là Tâm vương.
- 01.01.04: Duy thức học có 3 tánh: Biến kế chấp tánh, Y tha khởi tánh, Viên thành thật tánh. Thí dụ.
- TLN 51: CHƯƠNG 5- PHẬT HỎI ĐẠI CHÚNG VỀ NHÂN DUYÊN NGŨ ĐẠO VÀ DỮ KIẾN CHỨNG ĐẮC VIÊN THÔNG: Thất đại (tt)- KỲ 51(ngày 30/10/1994)**
- 00.03.00: Phật Di Đà, Quán Thế Âm, Đại Thế Chí: Tam thánh(xuất thế gian)
- 00.07.26: Tam bảo: Phật, Pháp, Tăng.
- 00.09.02: Phật Di Đà, Phật Thích Ca, Phật Di Lặc: Tam thế Phật.
- 00.18.50: Do **Kiến đại** được viên thông
- 00.26.41: Phật A Di Đà: Phật Vũ Trụ: Vô Lượng Quang(không gian)+Vô Lượng Thọ(thời gian)
- 00.42.40: Phật Siêu Nhật Nguyệt Quang dạy cho ngài Đại Thế Chí phép niệm Phật tam muội.
- 00.48.00: Tam muội: Chánh thọ: Chánh định: “Bất thọ nhất thiết thọ, thị danh chánh thọ”
- 00.54.30: Thập phương Như Lai thương nhớ chúng sanh như mẹ nhớ con. Vì sao?

- 01.03.00: Niệm Phật sao cho đúng
 01.10.16: Tam ma đề : Chánh quán
 01.11.06: Ông Đại Thế Chí thu nhiếp sáu căn niệm Phật được viên thông.
- TLN 52: CHƯƠNG 5- PHÁT HỎI ĐẠI CHÚNG VỀ NHÂN DUYÊN NGỘ ĐẠO VÀ DỮ KIẾN CHÚNG ĐẮC VIÊN THÔNG: Trục chỉ - KỶ 52 (ngày 06/11/1994)**
- 00.01.00: Trục chỉ
 00.01.50: Lục căn, Lục trần, Lục thức, Thất đại đều là dữ kiện chứng đắc.
 00.04.42: Đại bao trùm phổ biến khắp không gian, thời gian. Ý nghĩa Thất đại.
 00.08.00: “Tánh thủy chơn không, tánh không chơn thủy thanh tịnh bản nhiên châu biến pháp giới tùy chúng sanh tâm ứng sở tri lượng tuần nghiệp phát hiện”
 00.12.00: Kiến đại: Biết tham sống sợ chết(thượng cầm hạ thú)
 00.13.00: Thức đại: Con người có Trí thức thế gian: Có thể bị Bát nạn (địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, Manh lung ám á, Phật tiền Phật hậu, Thế trí biện thông, Bắc câu lô châu), hưởng sung sướng hiện tại.
 00.13.51: Trí: Thế trí biện thông; Trí tuệ: Giải thoát giác ngộ
 00.19.30: Tách bỏ Thất đại, không thể có khái niệm không gian và thời gian. Do Thất đại mà khái niệm không gian thời gian được hình thành
 00.24.39: Thất đại duyên khởi sanh ra hiện tượng vạn hữu nhưng không cố định bất di bất dịch, một yếu tố đầu tiên của hiện tượng vạn hữu nào.
 00.30.59: Theo Phật học, không có một sự vật nào có một thực thể cố định bất di bất dịch của tự nó. Không có một sự vật nào sanh ra mà không kết hợp tương quan với những yếu tố khác.
 00.32.11: Vô tình chúng sanh: Địa, thủy, hỏa, phong, không (Ngũ đại)
 00.33.09: Hữu tình chúng sanh: Địa, thủy, hỏa, phong, không, kiến , thức (Thất đại).” Nhơn sanh ưu vạn vật tối linh” có Bát thức tâm vương.
 00.35.39: Vũ trụ quan của Phật giáo: Vạn pháp duyên sanh như huyễn
 00.39.20: Nhân sanh quan của Phật giáo: Con người do nhân duyên. Triết lý đạo Phật dựa theo nhân duyên và nhân quả.
 00.58.32: Đừng đau khổ vì sanh, trụ, di, diệt.
- TLN 53: CHƯƠNG 6- DO NHĨ CĂN ĐƯỢC VIÊN THÔNG-BỒ TÁT QUÁN THẾ ÂM TRẦN THUẬT PHÁP TU CHÚNG CỦA MÌNH - KỶ 53 (ngày 13/11/1994)**
- 00.03.15: Do nhĩ căn được viên thông. Bồ tát Quán Thế Âm trần thuật pháp tu chứng của mình.
 00.04.23: Văn- Tư- Tu thể nhập tam ma đề(Tam ma đề: Quán: Chánh định)
 00.05.50: Hiện lượng của Duy thức học: Thấy, nghe chưa phân biệt
 Hiện lượng của Nhân minh học: Lập luận đúng với thế gian (Văn- Tư-Tu). Thí dụ
 00.26.46: Hiện lượng tương quy.
 00.32.24: Pháp tu của Quán Thế Âm Bồ tát: “Sơ u văn trung. Nhập lưu văn sở. Sở nhập ký tịch. Động tĩnh nhị tướng. Liễu nhiên bất sanh. Như thị tiêm tăng. Văn sở văn tận. Tận văn bất trụ. Giác sở giác không.

Không giác tịch nhiên. Không sở không diệt. Sanh diệt ký diệt.
Tịch diệt hiện tiền”.

- 00.39.11: “ Chư hành vô thường. Thị sanh diệt pháp. Sanh diệt diệt dĩ.Tịch diệt vi lạc”
- 00.42.31: Hàng ngày thấy mình tu diệt trừ phiền não:Tu chưa cao
- 00.47.40: Tập nghe như không nghe gì hết. Không nghe gì hết mà vẫn nghe tất cả.
- 00.49.00: Nhân căn, nhĩ căn là hai cửa lớn trong nhà.
- 00.52.17: Quán Thế Âm Bồ tát hướng hạ hợp với tâm lục đạo chúng sanh, hướng thượng cầu Vô thượng Bồ đề.
- 00.57.04: Đừng tin tượng Quán Thế Âm
- 01.10.08: Bảy cách lễ Phật
- 01.13.00: Do từ tâm Bồ tát Quán Thế Âm hiện 32 ứng thân
- 01.13.47: Như huyễn văn huân văn tu kim cương tam muội.
“ Lý tri đốn ngộ sự nãi tiệm trừ”
- 01.19.19: Hàng hữu học quán được pháp không của tứ đế
- TLN 54: CHƯƠNG 6- DO NHĨ CĂN ĐƯỢC VIÊN THÔNG-BỒ TÁT QUÁN THẾ ÂM TRẦN THUẬT PHÁP TU CHỨNG CỦA MÌNH(tt) - KỶ 54 (ngày 27/11/1994)**
- 00.00.52: Đức Phật có thuyết pháp 49 năm hay không? Kinh điển chúng ta đang học từ đâu mà có?
- 00.18.50: Trong tâm niệm mọi người đều có Quán Thế Âm Bồ tát.
- 00.26.49: Tu pháp quán niệm Quán Thế Âm là thiền định, lắng nghe tiếng lòng mẫu nhiệm trong sáng của mình.
- 00.29.52: Ứng thân Quán Thế Âm Bồ tát(32) tượng trưng cho 32 thành phần giai cấp trong xã hội đều có thể lắng nghe tiếng lòng mẫu nhiệm của mình. Thí dụ: Lục tức Phật
- 00.40.10: Do bi tâm Bồ tát Quán Thế Âm thành tựu 14 đức vô úy thí
- 00.41.09: Vô tác diệu lực Văn Huân Văn Tu
- 00.48.54: Quán Thế Âm: Diệu Âm: Hải triều âm:Tiếng thanh tịnh của tâm, tiếng nói pháp trong tâm mình
- 00.50.55: Giải thoát= Vãng sanh. Hiểu sao cho đúng?
- 00.58.30: Xoay tri kiến vào nội tâm, chúng sanh vào lửa mà lửa không đốt cháy(lửa dâm , lửa sân, lửa hận thù...)
- 01.03.00: Tánh nghe xoay vào nội tâm, chúng sanh bị nước cuốn đi mà không bị chìm(nước ái, nước yêu thương mù quáng...)
- 01.07.56: Quỷ (quỷ sát, quỷ đạo, quỷ dâm, quỷ thấy ác, quỷ bất lương, ...)
- 01.13.58: Tánh nghe nghe vào tự tánh, khiến chúng sanh bị dao mác, vũ khí gây rơi chẳng xúc phạm được (dao hai lưỡi, dao tâm, dao ưu sầu...)
- TLN 55: CHƯƠNG 6- DO NHĨ CĂN ĐƯỢC VIÊN THÔNG-BỒ TÁT QUÁN THẾ ÂM TRẦN THUẬT PHÁP TU CHỨNG CỦA MÌNH(tt) - KỶ 55 (ngày 04/12/1994)**
- 00.01.15: Vấn đề nằm mơ thấy Phật, Bồ tát, cảnh đẹp...?
- 00.09.30: Bồ tát Quán Thế Âm thành tựu 14 đức vô úy thí , điều 7
- 00.13.00: Pháp tu thiền có trong 14 đức vô úy thí (tiếng lòng mẫu nhiệm...)

- 00.21.34: Gong cùm xiêng xích: gong luật pháp, cùm hận thù vay trả. Bồ tát sợ Nhơn, Chúng sanh đợi Quả
- 00.26.08: Điều 8: Giác phiền não có 6 thẳng phục kích ở mắt, tai, mũi, lưỡi, thân và ý để cướp của báu công đức của ta. Thí dụ: Phật Di Lặc
- 00.34.10: Điều 9: Huân tập tánh nghe tách rời căn, trần
- 00.35.15: Điều 10: Dứt năng văn, sở văn xa lìa được tham sân si phản nhuê
- 00.38.30: Điều 11: Vương víu trần ai vọng chấp khiến chúng sanh xiên đề cam điếc tối tăm(nói không chơn lý, không nghe nổi, không nhận thức được chân lý)
- 00.50.00: Điều 12: Xoay tánh nghe bất động, hài hòa thể gian...Làm một niệm lành, cúng dường Phật tâm của mình là cúng dường một vị Phật. Phước đức trí tuệ là con trai.
- 00.58.05: Điều 13: Chuyển thức thứ 8(Alayda) thành Đại viên cảnh trí (sanh con gái tướng tốt, đoan chánh).
- 01.00.48: Điều 14: Niệm danh hiệu Quán Âm công đức ngang với công đức trì danh hiệu Pháp vương tử đông như số cát 62 sông Hằng
01. 05.39: Tu tập pháp văn huân văn tu kim cang tam muội (bắt thọ nhất thiết thọ) được 14 đức vô úy
- 01.08.50: Trục chỉ.
- 01.10.00: Học chánh pháp Phật để lại là Tha lực.
- TLN 56: CHƯƠNG 6- QUÁN THỂ ÂM CÓ BỐN ĐỨC NHIỆM MÀU KHÔNG THỂ NGHĨ BÀN - KỶ 56 (ngày 11/12/1994)**
- 00.00.43: Không thể nghĩ bàn: Bất tư nghĩ
- 00.03.42: Đăng giác Bồ tát: Bồ tát Ma ha tát: Bồ tát Quán Thế Âm
- 00.11.24: Quán Thế Âm có 4 đức nhiệm màu không thể nghĩ bàn
- 00.12.52: 1/ Xoay tánh nghe vào nội tâm thanh tịnh.: Lục căn hỗ dụng, thể hiện nhiều hình tướng, nói vô số chân ngôn bí mật
- 00.30.09: Mọi người đều có thể là Bồ tát Quán Thế Âm(84.000 đầu: 84.000 óc)
- 00.38.49: Tri hành hợp nhất (Óc nhiều tai mắt nhiều, thấy biết nhiều, mỗi bàn tay một con mắt).
- 00.47.30: 2/ Tánh nghe và suy nghĩ thoát ngoài sáu trần: “ Bồ tát thí vô úy”
- 00.51.01: Vãng sanh của đạo Phật là gì? Thí dụ.
- 00.55.30: 3/ Phát huy căn bản thanh tịnh sẵn có: Thể tánh tịnh minh, tri kiến Phật
- 00.57.30: 4/ Bồ tát Quán Âm có Phật tâm, chứng ngộ cứu cánh đem các thứ trần bảo cúng dường thập phương Như Lai là sao?
- 00.59.00: Một niệm lành là một phẩm vật quý báu cúng dường một vị Phật. Thí dụ.
- 01.05.06: Đừng nghĩ dùng vật chất thật nhiều cúng là có phước nhiều, người ít tiền là có phước ít
- 01.07.20: Hiểu nghĩa Trường thọ trong đạo Phật? Thí dụ
“ Trường không tuần sử song phi cốc.
Cự hải hà phòng nhất điểm âu”
- 01.09.00: Trường thọ không có tiêu chuẩn. Giá trị con người, đạo đức, giải thoát giác ngộ là trường thọ.

01.12.00: Cầu con trai: Phước đức trí tuệ; Thân, khẩu, ý thanh tịnh có Niết bàn

01.13.00: Tánh Nghe và tiếng của Nhĩ căn là ưu việt nhất

01.18.40: Ba đức: Viên, Thông, Thường của Nhĩ căn.

01.19.50: Trục chỉ

TLN57: CHƯƠNG 6- PHÁT BẢO VĂN THÙ SO SÁNH CHON CĂN ƯU VIỆT NHẤT- KỶ 57 (ngày 18/12/1994)

00.00.34: Quán Âm Bồ tát không là Phật bà Quán Âm.

00.01.00: Tam thế Phật: Phật Di Đà (Phật quá khứ), Phật Thích Ca (Phật hiện tại), Phật Di Lặc (Phật vị lai)

00.05.04: Bồ tát Đẳng giác: Quán Thế Âm, Đại Thế Chí, Văn Thù Phổ Hiền, Địa Tạng

00.06.54: Dựa vào Thân, trụ, di, diệt tướng vô minh phân biệt Phật, Bồ tát...

00.11.30: Quán Âm ẩn chứa lời dạy triết lý giải thoát thành Phật. Niệm Quán Âm chỉ giúp tâm lắng đọng, an ủi, không phù hộ được

00.15.04: Đạo Phật là đạo thực hành chuyển nhân xấu thành nhân tốt.

00.16.13: Bảy cách lạy Phật: Sự lễ (Ngã mạn, cầu danh, thành tâm cung kính), Phát trí thanh tịnh lễ, Biện nhập pháp giới lễ, Chánh quán tâm thành lễ, Thật tướng bình đẳng lễ.

00.26.50: Phật bảo Bồ tát Văn Thù so sánh chọn căn ưu việt nhất(Nhĩ căn)

00.28.37: Ánh sáng trí tuệ . Thí dụ: Hào quang Phật trong kinh Pháp hoa.

00.46.30: Tất cả đại chúng được cái chưa từng có

00.47.20: Cõi Ta bà bỗng nhiên không hiện là sao?

01.16.32: Chấp tướng “sở” mất tánh bản minh.

TLN58: CHƯƠNG 6- PHÁT BẢO VĂN THÙ SO SÁNH CHON CĂN ƯU VIỆT NHẤT(tt) - KỶ 58 (ngày 25/12/1994)

00.02.00: Các cõi nước hữu lậu mười phương quốc độ đều sanh trong hư không.

00.02.24: “ Nhược như dục liễu tri.Tam thế nhất thiết Phật. Ứng quán pháp giới tánh. Nhất thiết duy tâm tạo”

00.23.51: ..Hư không chưa ví tay nước bể! Thì sá chi ba cõi vốn bọt bèo”

00.24.57: Tổ Qui Sơn: “ Tiệm năng tháo tâm dục đức hồi tích mai danh uẩn tổ tinh thần huyền diệu chỉ tuyệt....”

00.27.55: Tam giới. Nhị thập ngũ hữu

00.34.49: “ Quả chứng chẳng ngại nhau”

00.35.21: Trục chỉ

00.36.10: Thất bảo trong đạo Phật có giá trị gì? Chúng ta có ánh sáng thất bảo không?

00. 40.00: Vô thường, khổ, vô ngã , bất tịnh và Thường , lạc , ngã, tịnh đều có trên mặt đất này.

00.49.00: Trong tánh giác minh không có tướng Năng, Sở (Ngã, Nhơn)

00.54.16: Tại sao gọi là hư không (Tứ sở hiện thị cố)?

* 1/Tâm vương(Nhất thiết tối thắng cố)+2/ Tâm sở(Dĩ thử tương ung cố)+3/Sắc pháp(Dị sở hiện ảnh cố)+4/Tâm bất tương ung(Tam vị sai biệt cố)= Pháp hữu vi

01.02.47: So sánh sự ưu khuyết của sáu trần, năm căn, sáu thức và bảy đại

- 01.03.40:* Kinh điển Bất liễu nghĩa, phương tiện: Sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp gọi là sáu trần
* Kinh điển Liễu nghĩa: Sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp gọi là Trần vậy thôi.
- 01.07.00: 1/ Nhược điểm của sáu trần.
Mã Minh Bồ tát: “ Nhất thiết chư pháp tùng bản dĩ lai ly văn tự tướng, ly ngôn thuyết tướng, ly tâm duyên tướng, tất cánh bình đẳng, bất khả phá hoại như thị nhất tâm cố danh chơn như”
- 01.16.00: Cảnh giác Pháp trần
TLN59: CHUÔNG 6- SO SÁNH SỰ ƯU KHUYẾT CỦA SÁU TRẦN, NĂM CĂN, SÁU THỨC VÀ BẢY ĐẠI – KỶ 59 (ngày 02/01/1995)
- 00.01.00: Có linh hồn không? Sau khi chết, đi về đâu?
- 00.22.05: 3/ Nhược điểm của sáu thức.
- 00.35.00: Trụ mà trở thành “sở trụ” thì khó mà tu chứng viên thông
- 00.40.25: Nếu không có hạt giống Phật lời thuyết pháp của Như Lai trở thành vô dụng vì vậy Như Lai nói thuyết pháp mà không có thuyết pháp gì.
- 00.47.58: Giới chỉ giữ thân, còn cái ngoài thân lấy gì câu thúc. Giới là biệt biệt giải thoát. Bồ tát tu trí tuệ, định, giới
- 00.53.43: 4/ Nhược điểm của bảy đại.
- 00.56.35: Nên quán vạn pháp “ duyên sanh như huyễn”
- 01.03.00: Như như bất động.
- 01.05.00: “Khí hữu trước vô bệnh diệc nhiên. Hoàn như tị mạch nhi đầu hỏa”
- 01.08.31: 5/ Sự ưu việt của nhĩ căn
- 01.09.30; Cõi Ta bà: Cõi chịu đựng, hiệu quả tốt ở Nói và Nghe. Học đạo và nghe đạo bằng nhĩ căn và âm thanh.
- 01.12.55: Quán Thế Âm là Diệu Âm, tức Phạm âm, Hải triều âm
- 01.14.55: Tu là trở về Phật tánh, Như Lai viên giác diệu tâm, Tri kiến Phật của mình không làm đau khổ người khác
- 01.19.40: Nhĩ căn có 3 đức: Viên, Thông, Thường.
- 01.24.30: Hãy tự mình nghe lấy tánh nghe
- 01.25.38: Ba cõi dường hoa đóm trong không
- TLN 60: Ý NGHĨA NGÀY PHÁT THÀNH ĐẠO- KỶ 60(ngày 09/01/1995)**
- 00.05.00: Ngày 8/12: Phật thành đạo ; Ngày 15/ 2: Phật Niết bàn
Ngày 8/4 : Phật đản sanh
- 00.08.00: Bài kệ : Ngày Phật thành đạo.
“ Ngã kim quán mộc chư Như Lai.
Tịnh trí trang nghiêm công đức tự.
Ngũ trực chúng sanh dị ly cầu.
Đồng chứng Như Lai tịnh Pháp thân.
Chim kêu chánh thị tứ hoạt bát.
Tịnh Phạn vương cung sanh Tất Đạt
Cửu long chánh thủy thiên ngoại lai
Bồng túc liên hoa tùng địa phát
Tỳ gia thành lý bất tăng sanh
Ta la thọ gian bất tăng diệt

Bất sanh bất diệt lão Cù Đàm
Nhãn trung khan kiến trùng thêm tiết”

TLN 61: CHƯƠNG 6- SO SÁNH SỰ ƯU KHUYẾT CỦA SÁU TRẦN, NĂM CĂN, SÁU THỨC VÀ BẢY ĐAI (tt) – KỶ 61(20/02/1995)

- 00.05.49: Thao hồi am: “ Tiện năng tháo tâm dục đức **hồi** tích **thao** danh uẩn
tổ tinh thần huyền diệu chỉ tuyệt”
- 00.12.58: Chánh nhơn- Duyên nhơn- Liễu nhơn
- 00.16.03: Bồ đề đức- Niết bàn đức
- 00.32.07: Làm cách nào đập đổ Tam giới và hai mươi lăm cõi?
- 00.32.25: “ (Sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp) trần như bệnh lừa huyền hóa”
- 00.35.00: Ba cõi(Dục, Sắc, Vô sắc) ở đâu?(Không khoanh vùng ở đâu,
không nên gởi gắm tâm hồn ở cõi nào?)
- 00.47.30: Đùng bao giờ nghĩ mua được phước đức ở người khác.
- 00.50.46: Nhị thập ngũ hữu: Do Tam giới chia nhỏ ra
- 00.52.34: Ra khỏi cõi Dục: Vượt qua Tham, Thực, Dâm dục
Ra khỏi cõi Sắc: Không ham vật chất tiện nghi
Ra khỏi cõi Vô sắc: Không gởi gắm tâm hồn nơi cõi trừu tượng
- 00.53.20: Nhị thập ngũ hữu: Tứ vực (Đông thắng thân châu, Tây ngu hóa
châu, Nam thiêm bộ châu, Bắc câu lô châu); Tứ ác thú(địa ngục,
ngạ quỷ, súc sanh, A tu la); Lục dục(Tứ thiên vương thiên, Đạo lợi
thiên, Dạ ma thiên, Đâu suất đà thiên, Hóa lạc thiên, Tha hóa tự tại
thiên); Phạm thiên; Tứ thiên(Sơ thiên, Nhị thiên, Tam thiên, Tứ
thiên); Tứ vô sắc(Không vô biên xứ, Thức vô biên xứ, Vô sở hữu
xứ, Phi tướng phi tướng xứ); Vô tướng; Ngũ bất hoàn thiên.
- 00.55.30: Muốn phá tam giới phải: “ Tiện năng tháo tâm dục đức hồi tích thao
danh uẩn tổ tinh thần huyền diệu chỉ tuyệt” được Bát phong suy bất
động.
- 00.58.35: “ Sắc, thanh... trần dường như bệnh lừa huyền hóa
Ba cõi dường hoa đốm trong không
- 01.00.05: “ Xoay tánh nghe là trừ hết bệnh lừa
Trần tướng diệt, giác tâm hiển hiện
- 01.07.00: “ Tịch như mặt trời chiếu tợ thái dương”
01. 08.09: “ Quay nhìn xem hiện tượng thế gian
Như vật sắc chiêm bao chẳng khác”
(Người tu hành phải chuyển vật không để vật chuyển)
- 01.17.58: “ Tư duy kỹ sáu căn người cũng thế
Phát xuất từ một thể tánh tịnh minh
Chia ra thành sáu thứ “hợp” “hòa”
Một đã tịch thì sáu căn đều thanh tịnh”
- 01.20.02: “ Hãy chỉ tức nghe thanh trần điên đảo
Xoay tánh nghe, nghe tự tánh của mình
Nghe tự tánh là thành Vô Thượng Giác”
- 01.20.49: “ Xin đánh lễ *Như Lai Tàng* tánh
Gia bị cho mặt thể chúng sanh
Đủ khả năng làm chủ lấy nhĩ căn
Giàu nghị lực sống với *viên thông thường* ba chơn thật tánh”

*****KẾT THÚC PHẦN GIÁO – LÝ của KINH THỦ LĂNG NGHIÊM**

TLN 62: CHƯƠNG 6- SỰ CHUYỂN BIẾN TỐT SAU KHI NGHE và NHẬN THỨC TÍNH ƯU VIỆT của NHĨ CĂN – KỶ 62 (ngày 27/2/1995)

- 00.00.22: Bồ tát Văn Thù trình bày ở cõi Ta bà, Nhĩ căn là ưu việt nhất.
 00.07.14: Xuất gia, tại gia nên để thời giờ nghe kinh hoặc đọc kinh: Khinh an
 00.21.24: Dựa vào nhơn tu để hưởng quả an lạc do chính chúng ta tạo nên.
 00.23.00: Lưu Bị: “ Điều chi tương tử kỳ ngôn giả ai.
 Nhơn chi tương tử kỳ ngôn giả thiện”
 00.45.42: Giai đoạn Hành
 00.48.00: Trục chỉ
 00.49.00: Lục căn, lục trần, lục thức, thất đại là hiện tượng biểu hiện từ Như Lai tàng, không làm nên tội và cũng không là nguyên nhân của tội lỗi.
 00.59.00: Trong sai biệt môn có bình đẳng môn; trong hiện tượng có bản thể
 01.09.25: Xa ma tha, tam ma bát đề

TLN 63: CHƯƠNG 6- PHÁT KHAI THI VỀ BA MÔN VÔ LẬU HỌC VÀ BỐN ĐIỀU CƠ BẢN XUẤT TRẦN – KỶ 63(ngày 05/3/1995)

- 00.19.46: Nguyên nhân nào để thành: Quả vô lậu hay hữu lậu.
 00.25.22: Thành Phật hay Thanh văn, Duyên giác đều trong hiện tại bằng thân ngũ uẩn này
 00.27.52: Hiện tại không được hưởng thì đừng mong chết rồi sẽ hưởng
 00.33.13: Ba môn vô lậu học
 00.34.40: Nguyên nhân xuất ly tam giới
 00.35.26: Chưa được thành Phật mà phát tâm cứu độ chúng sanh: Bồ tát(quan niệm đại thừa)
 00.42.01: Tứ tất đàn:Thế giới tất đàn, Vị nhân tất đàn, Đối trị tất đàn, Đệ nhất nghĩa tất đàn
 00.43.34: Lấy tiêu chuẩn nào để đệ tử Phật khỏi rơi vào ma sự, không thoát khỏi Bồ đề tâm?
 00.48.19: Ông A Nan hỏi Phật nguyên nhân nào để người đời sau không lọt rớt vào tam đồ ác đạo (chứng đạo ra khỏi lục đạo luân hồi).
 00.48.44: Kinh Thủ Lăng Nghiêm:
 “Diệu trạm tổng trì bất động tôn.
 Thủ Lăng Nghiêm vương thế hi hữu
 Tiêu ngã ức kiếp điên đảo tướng
 Bất lịch Tăng kỳ hoạch pháp thân
 Nguyên kim đắc quả thành bảo vương
 Hườn độ như thị Hằng sa chúng
 Tương thủ thân tâm phụng trần sát
 Thị tác danh vị báo Phật ân
 Phục thỉnh Thế tôn vị chứng minh
 Ngũ trước ác thế thế tiên nhập”
 Như nhứt chúng sanh vị thành Phật
 Chung bất ư thủ thử Nê hoàn”
 00.55.57: “ Chư hành vô thường. Thị sanh diệt pháp. Sanh diệt diệt dĩ
 Tịch diệt vi lạc”

01.01.42: “ Bình từng khẩu nhập. Họa từng khẩu xuất”

01.04.12: “ Mặc, mặc, mặc vô hạn thân tiên từng thử đác.

Vô ích chi ngôn mặc yếu thiết. Bất can chi sự mặc vọng bi”

01.07.00: Người thu nhiếp làm chủ được tâm gọi là người có giới.

01.17.00: Tam vô lậu học: Giới - Định – Tuệ

TLN 64: CHƯƠNG 6- PHÁT KHAI THI VỀ BA MÔN VÔ LẬU HỌC VÀ BỐN ĐIỀU CƠ BẢN XUẤT TRẦN (tt) – CHƯƠNG 7- PHÁT KHAI THI HIỆU NĂNG CỦA MẬT GIÁO - KỶ 64 (ngày 12/3/1995)

00.00.32: Ra khỏi luân hồi **sinh tử bì lao** (đa dục vi khổ sinh tử bì lao)

00.10.10: Nam mô Ta bà giáo chủ điều ngự bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật

00.16.00: Đức Phật Thích Ca là giáo chủ cõi Ta bà(kham nhẫn) ở bất cứ nơi nào có chúng sanh đau khổ, không ranh giới.

00.26.52: Bốn điều cơ bản xuất trần: Sát, Đạo, Dâm, Vọng

00.39.00: Giới xuất gia, chứng quả Thanh văn: Diệt Dâm, Sát, Đạo, Vọng

00.43.14: Phát khai thị hiệu năng của Mật giáo

00.44.42: Hiền giáo, Mật giáo

00.46.50: Giữ gìn 3 nghiệp: Thân, Miệng, Ý.

00.52.12: Chú trọng Phật tâm. Tự tại với lục trần

00.56.15: Huyền thân, huyền tâm, huyền cảnh, huyền chú, huyền trí

01.01 06: Đại lực bạch ngưu: Tâm của mình

01.08.26: Đất: Đất tâm ; Thơm, đẹp, sạch: Tâm

01.10.39: Tụng chú chi là sửa lại tâm mình

TLN 65: CHƯƠNG 7- PHÁT KHAI THI HIỆU NĂNG CỦA MẬT GIÁO (tt) - KỶ 65 (ngày 19/3/1995)

00.06.00: Ý nghĩa đạo tràng

00.09.55: Đốt không cho thấy lửa

00.10.55: Bài kệ cúng hương của vua Trần Nhân Tông

00.20.30: Trực chỉ: Kiến lập đạo tràng là pháp môn phương tiện

00.26.00: Bồ tát Duy Ma Cật nói về đạo tràng đệ nhất nghĩa

00.35.00: Tu trí tuệ là tu thể nào? Thí dụ

00.50.40: Vãng sanh là sao?

00.51,55:Nhận thức bằng trí tuệ Ngũ ấm vô ngã: Tự tại, phá được một số ngã, pháp chấp

00.56.00: Tu Phước là tu thể nào? Thí dụ

00.59.00: Không có trí tuệ muốn được phước đức không bao giờ được. Phước đức do mình tạo ra không cầu xin được

01.02.00: Thấy có ma do phước đức mỏng. Thí dụ

01.05.00: Tu hành không cần cầu nguyện nên dùng trí tuệ định đoạt con người mình

01.08.00: Đạo tràng là Từ Bi Hi Xả...

TLN 66: CHƯƠNG 7- PHÁT KHAI THI HIỆU NĂNG CỦA MẬT GIÁO (tt) - KỶ 66 (ngày 26/3/1995)

00.01.43: Sự chuyển biến từ Tâm mê muội(trâu đen) thành Tâm giác ngộ (trâu trắng lớn) làm nền tảng Kiến lập đạo tràng

00.09.40: Cửa chùa thường gọi là Tam giải thoát môn (Không- Vô tướng- Vô nguyện)

- 00.18.58: Các pháp hữu vi như mộng, huyền, bào, ảnhduyên sanh như huyễn
- 00.19.47: Cung dưỡng Phật: Giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến.
“ Trầm thủy thiền lâm hương thúc úc. Chiên đàn tuệ uyển cự tài bồi.Giới đao túc tựu tung sơn hình.Diệt hương tâm lư trường cung dưỡng”
- 00.23.39: Phật : “ Bất cầu bất nhiễm thị tây phương.
Vô nã vô ưu chơn cực lạc”
- 00.25.20: Bánh ngon, hoa đẹp.....: Phổ vị thế giới tất đàn
- 00.26.40: Cứu huyền là gì?Theo giáo lý đạo Phật người chết tùy nghiệp mà thọ báo(dị thời nhi thực, biến dị di thực, dị loại di thực)
- 00.30.47: Tu hành: Đoạn trừ phiền não(con số 108 tiêu biểu)
- 00.37.33: Pháp môn Mật giáo: Trì chú nhằm hóa giải phiền não vô minh, liên tục thì “tam mật tương ứng” càng hiệu lực (Ngôn vô ngôn ngôn)
- 00.45.13: **Phật tuyên nói Thủ Lăng Nghiêm tâm chú**
- 00.48.22: Nhục kế: Vô kiến đánh tướng (đầu dị thường chứa bộ óc phi thường), trí tuệ của Phật chỉ có Phật với Phật mới hiểu được.
- 00.56.04: Đạo Phật lấy hoa sen làm tiêu biểu (Nhân quả đồng thời)
- 00.59.33: “ Nhon trung tôn đạo hiện sanh dĩ. Du hành chư phương các thất bộ.
Dục dĩ diệu pháp ngộ quần sanh....”
- 01.04.45: Hào quang: Trí tuệ của Phật. Kinh Pháp hoa có 3 lần Phật phóng hào quang (trí tuệ từ hữu hạn đến vô hạn). Lần 1: Giới thiệu các nước ở 18.000 thế giới phương đông. Lần 2: 10 phương thế giới. Lần 3(từng lỗ chân lông): Toàn thân Như Lai thành khối trí tuệ: Pháp giới bất nhị.
- 01.09.33: Trí tuệ của Phật nghĩ ra đều là niệm lành(thiện thân)
- 01.14.22: Đức Phóng quang Như Lai: Hóa thân Như Lai. Dĩ huyễn tu huyễn(huyễn cảnh, huyễn tâm, huyễn trí, huyễn không, huyễn chú, huyễn Phật).
- TLN 67: CHƯƠNG 7- PHẬT TUYÊN NÓI THỦ LĂNG NGHIÊM TÂM CHÚ(Trúc chỉ), SỰ LỢI ÍCH của THỦ LĂNG NGHIÊM - KỶ 67(ngày 03/4/1997)**
- 00.01.16: Hiện lượng, Tỷ lượng(chơn tỷ lượng, tợ tỷ lượng), Phi lượng
- 00.14.49: Niết bàn là gì? Có vô thượng Bồ đề, Niết bàn tự có.
- 00.26.19: Đức Phật có Vô thượng Bồ đề do không thương một chúng sanh nào mà thương tất cả.
- 00.27.40: Nên trì chú từ 420 đến 427: “Án, A na lệ, Tỳ xá đề, Bệ ra bạt xà ra đà rị, Bàn đà bàn đà nễ, Bạt xà ra báng ni phẩn, Hổ hồng độ rô úng phẩn, Ta bà ha”.
- 00.31.32: Trì chú cột Thân- Khẩu- Ý, không nói tu Giới, Định, Tuệ nhưng đương nhiên có Giới- Định- Tuệ rồi (Mật giáo)
- 00.33.50: Trì chú đừng mong cầu có sự linh ứng, không đau khổ là Niết bàn, trì chú nào cũng được.
- 00.37.40: **Sự lợi ích của Thủ lăng Nghiêm chú với mọi giai tầng xã hội**
- 00.38.16: Tam muội (Chánh định): Chánh thọ (Chánh thọ bất thiết thọ)
- 00.43.34: “ Tự tâm thủ tự tâm phi huyễn thành huyễn pháp”

- 00.46.26: Ta bà: Kham nhẫn, kham khổ
 00.50.26: Đức Phật có Niết bàn do không mừng giận thương ghét, không thất tình lục dục
 00.51.27: Tập nhìn vạn pháp duyên sanh như huyễn (không có thật bền chắc)
 00.59.20: Sanh lão bệnh tử là chân lý nên đừng sợ chết.
 01.10.12: Trường thọ không có nghĩa sống lâu
 01.13.04: Trục chỉ.

TLN 68: KHÔNG GIẢNG KINH TLN - THẦY GIẢNG VỀ CÂU CHUYỆN DÒNG SÔNG của HERMANN HESSE - KỶ 68 (ngày 24/4/1995)

- 00.03.05: Giảng về “Tứ phủ”
 00.11.04: Giảng về “ Câu chuyện dòng sông”
 00.54.12: Tu Mật tông chỉ thuộc những câu chú rồi quán tưởng nên cần cảnh giác vì dễ bị tu sai đường.
 01.05.00: Nghe kinh cần VĂN-TU-TU. “ Y nghĩa bất y ngữ. Y pháp bất y ngôn.

TLN69: CHƯƠNG 7- HỎI VỀ CẤP BÁC và ĐỊA VI TRÊN ĐƯỜNG TU CHÚNG- KỶ 69(ngày 02/5/1995)

- 00.01.38 : Hỏi về cấp bác và nhà và trên ruộng tu chòng
 00.09.52 : Ý chí mong cầu giải thoát phiền não trên lao, vượt ra hữu lậu
 00.13.16 : Cấp bác và nhà và tu chòng chẻ lạp phòng tiên
 00. 26.45: Cần tu nhà lạp hàng người thế nào? 44 thời tâm?
 00.30.16 : Năng giải Bồ tát lạp người nhờ thế nào? (Quan thế Âm...)
 00.35.21: Phương pháp tu nhà giải thoát
 00.46.35: Người xuất gia phải tâm hình dị tục.
 01.04.55 : Phát trí thanh tịnh lợi Chảnh quán tâm thanh lợi Thất tòng bình năng lợi trong nhà Phát
 01.14.25: **Đức Phật chỉ rõ 2 nguyên nhân điên đảo vọng chấp về thế giới và chúng sanh**
 01.15.22: Điều lành Viên minh rồi các danh tòng, không có thế giới và chúng sanh
 01.21.30: Sác thuithuivoàngai

TLN 70: CHƯƠNG 7- ĐỨC PHẬT CHỈ RÕ HAI NGUYÊN NHÂN ĐIÊN ĐẢO VỌNG CHẤP VỀ THẾ GIỚI VÀ CHÚNG SANH TRƯỚC KHI GIẢI ĐÁP VỀ VẤN ĐỀ ĐỊA VI TRÊN ĐƯỜNG TU CHÚNG- KỶ 70 (ngày 09/5/1995)

- 00.01.03: Chuyển y: Chuyển phiền não thành Niết bàn. Chuyển sanh tử thành Bồ đề.
 00.02.00: Đức Phật thấy nhân sanh mà có diệt, sanh diệt gọi là vọng; diệt vọng gọi là chân. Chúng sanh thấy sanh diệt có thật nên không nhận thức được chân lý.
 00.06.30: Đừng sợ hãi trước sanh già bệnh chết; sanh trụ dị diệt, thành trụ hoại không

- 00.11.45: Đức Phật thích Ca(Ứng thân Phật) có, trụ trong Niết bàn (30 tuổi) từ khi được đạo Bồ đề. 80 tuổi chết gọi là chết vậy thôi. Phật luân hồi sanh tử phục vụ chúng sanh.
- 00.31.00: Nên tránh các duyên xấu
- 00.32.05: Tam ma đề (chánh quán): Biết được 2 nguyên nhân điên đảo về thế giới và chúng sanh.
- 00.34.30: Đau khổ, bình thường hay hạnh phúc đều có thể *quán* qua cách nhìn “ Như thị’
- 00.37.20: Tuổi và chủng tánh hạn chế *quán*
- 00.42.45: Thế nào là điên đảo về chúng sanh?
- 00.43.35: Pháp thân: Tánh *Minh* viên mãn khắp cùng
- 00.45.10: Vọng kiến: Hiểu biết sai lầm, chấp mắc
- 00.51.00: Những pháp được cho là có, truy tìm nguyên nhân của nó vốn phi nhân
- 00.54.30: Năng kiến, sở kiến: Pháp vô trụ tạo nên thế giới và chúng sanh
- 00.57.15: Biết được nhận thức hàng ngày là hư vọng: Chân lý
- 01.02.00: Vọng không có tự thể, không có chỗ gá nương (Vô minh thật tánh tức Phật tánh)
01. 03.25: Đừng mong ý trở về chân. Không vọng tức là chân, không ác là thiện. Không làm tội, an vui là phước (Bất trừ vọng tưởng bất cầu chân)
01. 12.40: Tâm tìm không có, chấp Tâm để sửa là không đúng(Tam thế cầu tâm tâm bất đắc. Tương tâm mịch vọng vọng nguyên vô)
- 01.17.15: Phật không nói pháp. Thí dụ: Sác thủ thú vô ngã
- TLN 71: CHƯƠNG 7- ĐỨC PHẬT CHỈ RÕ HAI NGUYÊN NHÂN ĐIÊN ĐẢO VONG CHẤP VỀ THẾ GIỚI VÀ CHÚNG SANH TRƯỚC KHI GIẢI ĐÁP VỀ VẤN ĐỀ ĐỊA VI TRÊN ĐƯỜNG TU CHÚNG (tt)- KỶ 71(ngày 16/5/1995)**
- 00.02.37: Thế nào là điên đảo về thế giới?
- 00.03.20: Vật chất: Sác (Sác bất dị không...)
- 00.04.00: Chấp có ngã sở hữu, có vật chất, có khái niệm không gian và thời gian. Thí dụ
- 00.05.27: Người học đạo thấy: “ Sác(vật chất) bất dị không, không bất dị sác”: Pháp giới bất nhị, không có không gian và thời gian. Thí dụ
- 00.11.08: “ Tánh sác(vật chất) chơn không.....”
- 00.15.52: “Viễn ly điên đảo mộng tưởng cứu cánh Niết bàn” (Mộng: Cái có không thật trong lúc ngủ; Tưởng: Cái có không thật trong lúc thức)
- 00.20.19: Không có nguyên nhân làm nhân nên không thật có cái tạm đứng yên.
- 00.27.27: Nên nhìn cuộc đời sanh sanh diệt diệt đừng bám chặt cố định vào điều gì, cứ như vậy mà sống an vui, chết tự tại như các hàng Bồ tát
- 00.30.39: Hỏi: Làm cách nào để thành Phật?
- 00.40.20: Không có đấng toàn năng nào sáng tạo ra sự vật.
- 00.46.20: Giải thích tế bào chúng: “ Không chẳng khác vật chất, vật chất chẳng khác không”

- 00.47.20: Không trong đạo Phật là Chơn không diệu hữu (trong không có cái có là tế bào chúng) . Thí dụ.
- 00.51.20: 12 loại chúng sanh do tế bào chúng vốn sẵn có tạo thành theo nguyên lý đồng dị... không do đấng toàn năng nào tạo.
- 00.56.40: Ba cõi, luân hồi đều không thật có do vô minh điên đảo nên cho là có.
- 00.58.10: **Chương thứ tám: Phật dạy ba món tiệp thứ**
- 00.59.10: Thế nào là ba món tiệp thứ?
- 00.59.40: Pháp môn Bồ đề Đạt Ma: “ Bất lập văn tự, giáo ngoại biệt truyền trực chỉ nhơn tâm, kiến tánh thành Phật”
- 01.01.10: Tâm : Chơn tâm thường trú.
- 01.02.10: Dựa vào khách trần phiền não để biết đang xử dụng tâm nào? (vọng tâm)

TLN 72: CHƯƠNG 8: I/ PHẬT DẠY BA MÓN TIỆM THỨ - KỶ 72(ngày 23/5/1995)

- 00.00.38: Làm sao được phước vô lậu để được hưởng quả vô lậu?
- 00.20.37: Phật dạy ba món tiệp thứ
- 00.24.04:1/ Tu tập trừ các trợ nhân: Hãy chủ động các cách ăn
- 00.33.25: Ăn ngũ vị tân: hành, hẹ, tỏi...không sợ tội
- 00.40.29: Học kinh nên Văn-Tu-Tu để không sai lạc
- 00.45.16: 2/ Thế nào là trau dồi chánh tánh?
- 00.47.19: Tam tụ tịnh giới trong Đại thừa: nhiếp lục nghi, tu thiện pháp giới, nhiều ích hữu tình giới
- 00.54.40: Kinh đại thừa dạy Giáo, Lý, Hành, Quả. Đến Hành, Quả dạy thấp xuống(tiệp thứ) bất liễu nghĩa để ai cũng nghe được.
- 00.58.39: Tu hành mất hẳn đi làm sao hộ trì chánh pháp?
Tu hành dứt khoát phải sanh trở lại đó là kinh điển liễu nghĩa
- 01.01.20: Thành tựu tam ma đề thì cái nhục thân cha mẹ sanh ra không cần thiên nhân tự thấy được thế giới trong 10 phương
- 01.09.20: Du hí thần thông: Tâm hồn không bị chướng ngại, tự tại.
- 01.13.47: 3/ Thế nào là ngược dòng hiện nghiệp?

TLN 73: CHÖÔNG THÖÛ8: II/ CẶC NỮA VÒ TRONG TIẾN TRÌNH TU CHÖÔNG - KỶ73 (ngày 30/5/1995)

- 00.00.22: Ylñghóa chöi“ Hạnh”
- 00.02.38: 3/ Thế nào là ngược dòng hiện nghiệp?
- 00.05.45: Các nũa vò trong tiến trình tu chöng: Cam tueãnũa, 40 quaiũvò, ...
- 00.13..55: _Thạp tín, Thạp trui, Thạp hành, Thạp hoai hõng: Hien; Bòat tai
Nãng nũa: Quaiũvò A la hõn
- 00.18.41: Thạp nũa: Thành
- 00.23.29: Tõigia hành: Noãn, Nãninh, Nhãn, Theãnẽnhat vò
- 00.36.34: Trên nõông tu tập không nên nói quaiũvò
- 00.38.38: Quaiũvò Thạp nũa: Nãng nũa Bòat tai
Tõnũa vò thõinhạt nẽn thõu7: Tu nẽnhò A tạng kyø

- 01.00.04: Khổng tử: “ Thông minh duệ trí thủ chi dĩ ngu. Công thị thiên hạ thủ chi dĩ nhượng. Dũng lực cánh thế thủ chi dĩ kiến. Ninh kiết thiên nơn ý mạc kiết nhất nơn oan. Phú hữu tứ hải thủ chi dĩ khiêm”
- 01.03.10: *Bản theáchôn nhö vôn ñaichân còigì sanh ra sau neò luain hoai?
*Sau ñoông aáy do tòi còihay do chung sanh tòi taò?
*Tyøkheo ni Lien höông lein lui ñam ñuc roi lyùluain sai lam phai kien giöi bò ñòa nguic laøtheánao?
- 01.12.00: Tu ñúng: Hạnh phúc, khinh an, giải thoát trong cuộc sống
- TLN 75: CHÖÔNG THÖÜ8: VI DO NHÖÔNG TÁP NHÂN BẤT THIÊN TÖI CHIÊU CẨM ÁC QUÁIKHOẢNAU – CHÖÔNG 9: TRÖI DUC, SÁC, VOÁ SÁC. TU HANH CHÆ LAØPHÖÔNG TIÊN - KY075(ngày 14/6/1995)**
- 00.01.30: Ñòa ngục, nga quý, súc sanh ...khöng còichoánhat ñinh, khöng còithat maødo phat xuat tönnôi ác tâm của con ngöôi
- 00.08.00: Chứng đắc nói có hay không tùy trường hợp.
- 00.11.16: Nhất tâm củitháp pháp giöi
- 00.18.00: Địa ngục: Khả yếm, khả cụ, khổ khí, bất lạc, vô, hữu.
- 00.18.43:**VI Do nhöông tap nhân bất thiên chiêu cảm ác quaiKhoảnhau**
- 00.23.27: Ñoan tröiKien Tô hoac
- 00.27.02: Trần sa hoac.
- 00.34.40: Tất cả những người chứng đạo đều ở cõi Sắc (trời Sắc)
- 00.35.25: Lúc thuitap cö
- 00.36.44: Tâm lanh seicoichö thiên hoaphap? Ñöic Phat ñöüc söiung ho?
- 00.39.23: **Chương 9: Tröi ñuc ,Tröi saé, Tröi voásaé**
- 00.42.05: Khöng còilúc ñaò, chung sanh luain hoai sanh töiTâm con ngöôi thanh tönh
- 00.46.30: **Tu hanh chælaøphöông tiên ñeadiet vöng qui chân**
- 01.03.02: Tait cáinguyeñ nhân khoảnhau, huyễn sanh huyễn diet nhö hoa ñoan trong hö khöng, chäng ñính dang vöi theáthanh tönh minh của con ngöôi .
- 01.04.04: Theáthanh tönh minh tuy ñuyeñ bat bien
- 01.04.46: Hóc Phat tröüc het phai nhân ñinh:“ **Tâm tành bản lai của mình thanh tönh”**. Tu hanh chælaøphöông tiên ñeàhoà giai phien naò voaminh, tröiveàtành bản lai thanh tönh.
- TLN76: CHÖÔNG 9: VI TRÊN BƯỚC ĐƯỜNG TU PHẢI CẢNH GIÁC CÁC HIỆN TƯỢNG KHUYẮC NHIỄU CỦA MA - VII NHỮNG HIỆN TƯỢNG THUỘC PHẠM VI SẮC ÁM - KY076 (ngày 21/6/1995)**
- 00.04.11: Tu Chỉ (xamatha) Quán và Thiền na. Không nên quán tưởng hình tượng của Bồ tát, Phật mà nên quán vạn pháp giai không, duyên sanh như huyễn.
- 00.21.04: Như Lai có 3 điều làm được và 3 điều không làm được.

- 00.23.56: Tu Tứ thiền(Xả, Niệm thanh tịnh): Định cao, Tuệ chưa phát sanh nên khi rời định có thể sống sai phạm chân lý
- 00.25.01: Nên bồi dưỡng trí tuệ đừng mong cầu gì khác, đừng làm ác
- 00.27.30: Đệ tử Phật đừng ham chứng đắc.
- 00.29.00: Mười hai loại chúng sanh trong thế gian hữu lậu, tâm thể vốn tròn đầy giác ngộ sáng suốt, nhiệm màu cùng với chư Phật trong 10 phương không hai không khác.
- 00.38.38: Vững tâm chánh niệm, phước sâu dày ma quỷ không phá hoại được
- 00.41.39: ***VI/ Những hiện tượng thuộc phạm vi sắc ấm***
- 00.43.20: Thân là thân ngũ ấm (sắc thọ tưởng hành thức). Vũ trụ và nhân sanh bên ngoài (sắc thọ tưởng hành thức)
- 01.00.28: Tu Chỉ quán gặp mười thứ cảnh giới lạ không nên sanh tâm ưa thích, chấp thủ tự mãn rất nguy hại
- 01.13.20: Đại vọng ngữ: Tự phong mình chứng đắc
- TLN 77: CHÖÔNG 9:VII/ NHỮNG HIỆN TƯỢNG THUỘC PHẠM VI THOẠIM - KY077(ngày 28/6/1995)**
- 00.04.52: Vain ñeànguaim ma
- 00.06.22: Trên con đường tu có thể gặp những điều chướng ngại, đừng tin hay chấp mắc mà phải tự hóa giải. Thí dụ,
- 00.12.09: Thoiám
- 00.17.35: Toidong phait sanh long thông moi vat: khong chan lyu
- 00.20.17: Tai caisanh vat ñeu an giat lain nhau, noi laobinh thöông, khong ñöôc sanh long töibi
- 00.26.30: Thöông phait coutrí tueä thöông khöông trí tueälangu si coulong tot khöông phait laotöibi.
- 00.27.25: Thay canh ñep sanh long dung manh cho laochöông ñac seichim ñam trong luain hoai, ñung chap thu.
- 00.29.47: Trein ñöông tu hanh, lam ñieu thien chà lañuing với töi tinh thanh tình ban nhien von coucua mình, biet lam thien nhöng khöông thay lam thien, khöông möng, khöông mong cau hoai höông.
- 00.37.19: “Nguyen ñem công ñöc nay höông veakhap tai cai ñeätöivaochuing sanh ñeu trin thanh Phat ñao”: Con non nöi .
00. 35.50: Tung kinh thieu chöicung khöông söi, khöông nen tung Bat nhaotam kinh theávo.
- 00.39.01: Ma nhöuam nhap vào tam can
- 00.39.52: Ma hai lieä tri tuic. Tu hanh ñinh vaitueaphait quan binh moi tot
- 00.41.44: Ma öu phien. Ma vui möng. Ma ñai ngaöman
- 00.50.03: Thien sö Ñôn Hañot töông Phat khöông ñai ngaöman chà khai thö ñeä nhaät nghĩa ñeä Phat khöông coutrong hình töông.
- 00.52.21: Ma khinh an. Khöông nen noi tu hanh mañen tuy thuan hanh Anh nhi ban ñau.

- 00.58.55: Năm Phải chia làm 3 cấp: Hạnh phúc, khinh an tự tại trong gia đình cuộc sống, Bồ đề Niết bàn.
- 01.05.45: Ma ngoan không, bậc không nhân quả
- 01.07.02: Năm Phải cảm kê tội ngoan không(không nhân quả không tội phước, nhân kiến) mà chịu trông văn pháp giai không, chôn không điều hữu.
- 01.10.12: Ma dâm dục.

TLN 78: CHÖÔNG 9:VIII/ NHÖNG HIỆN TÖÖNG PHẠM VI TÖÖNG
ÁM - KY078(ngày 05/7/1995)

- 00.03.22: Ylsanh thân: Tùy ý đi ở không ngăn ngại
- 00.18.54: Túc mệnh thông: Biết việc cũ của đời mình
- 00.21.15: Tu tập tam ma đề bỗng nhiên tâm ham muốn cầu được công dụng thiện xảo linh thiêng, mượn xác người khỏe chứng đắc...
- 00.24.08: Người học Phật không nghe những hiện tượng ma quỷ bên ngoài mà nên sống đúng với pháp tánh, tri kiến Phật của mình.
- 00.33.45: Con đường Bồ đề Niết bàn chỉ có mình tự cải tạo và xây dựng.
- 00.38.57: Không nên nói “tu hành” vì dễ mang bệnh tác, nên tùy thuận chân lý.
- 00.41.10: Do uy lực của ma khiến cho người không học hành biết tung kinh
- 00.46.45: Không nên móng tâm cầu điều gì mà nên tùy thuận.
- 01.05.00: Học năm phải hạnh mỗi cõi, cùng bài văn xin không có gia tử
- 01.02.39: Cần phải cảnh giác những khuấy nhiễu của ma.
- 01.09.05: Tu hạnh năng soi nhai lực sắp chết nếu không huan luyện tâm hồn cho thanh tịnh thì hay rơi bầy cho nên chết vì không có ma quy

TLN 79: CHÖÔNG 9:VIII/ NHÖNG HIỆN TÖÖNG PHẠM VI TÖÖNG
ÁM(tt) - KY079(ngày 12/7/1995)

- 00.02.50: Quán tam ma đề tìm hiểu về túc mạng (móng tâm mong cầu)
- 00.04.09: Bốn sanh, Bốn sự: Nói về chuyện người, chuyện mình bao đời kiếp.
- 00.08.40: Khi thấy hiện các điều lạ nên xác định chỉ có tự mình mới bồi dưỡng trí tuệ, đoạn trừ phiền não không ai giúp mình được.
- 00.12.26: Ham mê biến hóa thân thông, linh hiển.
- 00.19.12: Học Phật không đi tìm chỗ vắng bật rỗng không, nên nhìn vạn pháp “thập như thị”
- 00.20.48: “Đốn giác liễu Như Lai thiền. Lục độ vạn hạnh thể trung viên. Mộng lý minh minh hữu lục thú. Giác hậu không không vô đại thiên” (CĐC, thi ca 3)
- 00.33.40: Như Lai Viên Giác Diệu Tâm không hề có thú nào do vô minh vọng niệm ác của ta làm cho ta ở vào thú nào đó, như viên kim cương không có màu sắc tùy góc đứng mà thấy kim cương có 6 màu khác nhau. Do đó Tam giới không có thật.
- 00.37.01: Tiểu thế giới: 1000 thế giới; 1000 tiểu thế giới: Tiểu thiên; 1000 tiểu thiên: Trung thiên; 1000 Trung thiên: Đại thiên thế giới
- 00.37.27: Cõi Ta Bà: Không ở đâu, không ranh giới mà khắp cùng mọi nơi khi chúng sanh còn khái niệm cõi Dục, Sắc, Vô sắc giới

- 00.41.47: Thuyết pháp phải trụ trong Tam niệm trụ (Hoan nghinh không mừng; Chê bai không đau lòng; Không khen không chê như như bất động)
- 00.48.15: Khi bị ma gá vào thường nói chứng đắc, người học Phật thật không nói chứng đắc vì do hóa giải vô minh Niết bàn tự có.
- 00.49.56: Đạo Phật tuyệt đối tin nhân quả. Dựa lục độ tin Nhân để có Quả Niết bàn
- 00.52.30: Tu hành không mong cầu gì hết chỉ đoạn trừ nguyên nhân ác, để không ác là thiện: An lạc
- 00.54.37: Không trường thọ không do kém phước.
- 01.02.32: Mười thứ ma có thể hiện ra trong giới xuất gia tự xưng chứng được quả Vô thượng (Phật sống).
- 01.07.30: Mười thứ cảnh giới ma hiện ra trong thiền định đều do tưởng ám che chướng sanh ra.
- 01.08.35: *Những nhận thức sai lầm thuộc Hành ám*
- 01.16.02: Phạm vi hành ám

TLN 80: CHÖÔNG 10: I/ NHÖÔNG NHĂN THÖC SAI LAM THUÖC PHAM VI HANH AM - KY 80 (ngày 19/7/1995)

- 00.01.00: Ngoài ñạo là gì?
- 00.02.32: Ma sỡ lam chöông ngoài trên ñöông tu (ngoài ñạo)
- 00.03.10: Ngoài ñạo dùng công tu tập nghiệp cầu về thöông (VIỆN THÖÔNG LUẬN), chủ trương thuyết vạn vật “ vĩnh viễn thöông”.
- 00.11.20: Mã Minh Bồ tát: “ Nhất thiết chư pháp tưng bản dĩ lai ly văn tự tướng, ly ngôn thuyết tướng, ly tâm duyên tướng tất cánh bình đẳng bất khả phá hoại”
- 00.33.08: Phiền não chướng chướng Niết bàn; Sở tri chướng chướng Bồ đề
- 00.34.40: Niết bàn: Niết là không, Bàn là phiền não che chướng....
- 00.48.12: Luận cứ “Một phần thöông, một phần vô thöông”.
- 00.51.45: Luận cứ: Hữu biên vô biên luận”, “Cần loạn bất tử”.

TLN 81: CHÖÔNG 10: I/ NHÖÔNG NHĂN THÖC SAI LAM THUÖC PHAM VI HANH AM(tt) – KỶ 81(ngày 26/7/1995)

- 00.07.00: Bốn thứ Niết bàn: Tự tánh thanh tịnh, Hữu dư y, Vô dư y, Vô trụ xứ Niết bàn
- 00.14.10: Muốn ñöôc Vô trú xứ Niết bàn phải tö duy thuận thực về Vô löông töi ñạo
- 00.22.50: Học Sanh diệt tứ đế hưởng được Hữu dư y hoặc Vô dư y Niết bàn.
- 00.30.02: Niết bàn ngoại đạo chấp “sau này còn có” , có 5 thời Niết bàn: Dục giới, sơ thiên , nhö thiên, tam thiên, töi thiên.
- 00.33.50: Ngoài ñạo cho rằng:- Dục giới là cö sôichuyên sanh töi ra Niết bàn (pháp töông), về lyutanh thì không ñung.
- 00.38.02: Ngoại đạo cho rằng đạt đến Tứ thiên không còn sanh tử luân hồi.
- 00.44.15: Ñạo Phật không phải xây chùa, tác töông, lấy lực ma ñạo học Phật thật sỡ ñạo truyền bá hành pháp, chân lý cần thiết cho mỗi ngöôi

00.50.25: **Những nhân thời sai làm thuộc Thời ám**

01.01.00 Tam giới thật sỡ không coi

01.05.19: Ngoài nào chui trong: coi tam năng nào va coi cái sỡ qui

TLN 82: CHÖÔNG 10: I/ NHÖÔNG NHÂN THÖC SAI LÀM THUỘC

PHẠM VI THỨC ÁM- KỶ 82(ngày 26/7/1995)

00.00.20: Ma sự trong khi thiên định. Đạo Phật không dạy chứng đắc, chỉ hướng dẫn sống cho sung sướng, tự tại (theo ba bậc)

00.02.00: Ba bậc: 1/ Sống an lành trong gia đình: Quy y tam bảo, thọ trì ngũ giới; 2/ Tự tại, khinh an; 3/ Bồ đề Niết bàn tự tánh của mình.

00.07.00: Không chứng đắc thì Bồ đề Niết bàn là cái gì?

00.11.23: Ngoài đạo không ăn cơm chỉ ăn trái cây hoặc nhịn đói, khổ hạnh ép xác, không tương quan đến giải thoát giác ngộ, đạo Phật không chủ trương như vậy. Vấn đề là cái óc sống đúng với chân lý, nhận thức được chánh tà, chân ngụy. Thí dụ.

00.19.03: Phật tử tại gia không cần phải ăn chay trường, khổ hạnh. Ăn chay trường không thành Phật. Thí dụ

00. 24.40: Ngoài đạo thứ tư chấp cái tâm “ viên tri” thành cái quả thổ mậu(sai lầm) sanh ra giống Đảo tri

00. 27.15: Đạo Phật không phải Nhất thần giáo hay Đa thần giáo, không chủ trương thờ ai nhất là Thần tài.

00.32.01: Phật Thích Ca sanh ra không phải để thờ phượng. Ngài đem giáo lý giải thoát giác ngộ truyền đạt cho mọi người để sống hạnh phúc.

00.33.49: Phật Thích Ca không chứng đắc. Quả Bồ đề Vô thượng Như Lai chứng đắc không thật cũng không hư (Kinh Kim Cang Bát Nhã)

00.35.19: Như Lai hàng ngày sống trong thiện pháp, gọi là thiện pháp vậy thôi.

00.41.50: Thiên định diệt hết cái tướng để tâm trống rỗng: Tu sai. Thiên định phải phát sanh trí tuệ.

00.45.00: Thiên không nhất thiết học một câu nào của ai, không để đầu óc trống rỗng, không cần hủy diệt lục căn, phải tư duy phân tách tìm chân lý.

00.49.40: Tu tiên để được trường sanh: Tu sai. Thí dụ

00.57.12: Định tánh Thanh văn: Trụ trong cái vui Niết bàn đạt được, không có ý niệm độ sanh, bị Trần sa hoặc, là hạng người triền không (chấp không)

01.03.00: Bồ tát cũng thấy vạn pháp giai không nhưng không chấp không. Không mà chẳng rời sắc, sắc chẳng ngoài không.

01.04.13: Định tánh Bích Chi Phật, , Định tánh Thanh văn, Duyên Giác, Độc Giác (Triền không) bị Phật quả trách coi như lạc vào ngoại đạo.

01.08.14: Tuyệt đối đừng đam mê chấp mắc các cảnh giới trong khi ngồi thiền vì không là cảnh thật, mục tiêu là trí tuệ, diệt phiền não vô minh hàng ngày

01.12.47: Vô Sở Đắc: Không có gì chứng đắc.

TLN 83: CHÖÔNG 10: I/ NHÖÔNG NHÂN THÖC SAI LÀM thuộc PHẠM VI THỨC ÁM(tt) - KỶ 83 (ngày 3/ 8/ 1995)

00.01.20: Vạn ñe ña sỡ

- 00.10.00: Rời nhân quả tin nơi tha nhân không có kết quả. Thí dụ
- 00.14.40: Học hiểu ham nghe kinh để thực hành có giá trị hơn tụng kinh.
- 00.18.58: Chư tăng không chú nguyện được (Tội từng tâm khởi từng tâm diệt).
Thí dụ.
- 00.21.40: Chiến thắng ma sự (cảnh giới thấy khi tu thiền, mộng thì không thực... tự làm chủ tâm)
- 00.25.01: Bản giác tròn sáng không có tướng sanh tử vắng lai.
- 00.31.45: Vọng thì không có nhân. Khi chưa ra khỏi vọng, nhìn vạn pháp cho là nhân duyên sanh. Mê tánh nhân duyên thì gọi là tự nhiên có.
- 00.46.30: Nhân duyên đều là so đo của vọng tưởng. Bản nhân của ngũ ấm cũng là vọng tưởng
- 00.50.04: Hiểu biết lúc thức là tướng. Hiểu biết lúc ngủ gọi là mộng (Bồ tát viễn ly điên đảo mộng tưởng cứu cánh Niết bàn).
- 00.54.00; Nhớ và quên thuộc về tướng trong ngũ ấm.
- 00.56.44: Hành ấm là vọng tưởng u uẩn (tóc dài, da mặt nhăn, khí lực mòn..).
Hành không là hành động.
- 01.01.43: Tánh đứng lặng thanh tịnh của ta vẫn tiếp thu chưa phải bản chất thanh tịnh vốn có, chủ yếu là lục căn tự tại mới là cần thiết.
- 01.03.43: “ Đốn giác hạnh Như Lai thiền. Lục độ vạn hạnh thể trung viên”.
(CDC)
- 01.05.31: Sắc và không là biên giới của Sắc ấm. Xúc và ly là biên giới của Thọ ấm. Nhớ và quên là biên giới của Tưởng ấm. Diệt và sinh là biên giới của Hành ấm. Đứng lặng hợp với đứng lặng là biên giới của Thức ấm.
- 01.12.32: Làm thế nào biết vọng tưởng là vọng để sanh tâm nhằm chán và biết có Niết bàn mà không lưu luyến ba cõi.
- 01.12.37: Ba cõi: 1/ Tham dục, thực dục, dâm dục. 2/ Đam mê vật chất tiện nghi. 3/ Tưởng cảnh hoang đường cầu nguyện van xin.
- 01.14.38: III/ Phần lưu thông (Thí dụ: Triết lý hai xu) ./.